

PHONG-HÓA

16 trang

TUẦN BÁO RA NGÀY SÁU

DIRECTEUR: NGUYỄN - TUỜNG - TAM

PEPPER
INDO-CHINE
N° 412/11

7 xu

Phong hóa có suy đổi không ?

Trong số báo 13 Janvier 1933, Tú-Linh có viết một bài nhan đề là « Phong-hóa có suy đổi không? ». Bài ấy không phải là để bàn rộng xem phong-hóa suy đổi hay là tốt đẹp. Tú-Linh chỉ đứng riêng ra một phương diện: chế riều những nhà thủ-cụ chỉ hết than lại thử cho phong-hóa, mà chỉ biết than thở xoàng, không biết hành-dộng gì cho phong-hóa được mỹ-mãn, lại riêng đề giả lời một bài luận thuyết của ông Tân-Đà. Bài ấy chỉ là mấy câu khi mào trong một cuộc bút chiến, phải xem những bài khác mới đạt được hết ý - kiến của Phong-hóa.

Sau khi lấy giọng văn phúng thích mà châm trích mấy nhà nho nũa mùa, Tú-Linh có kết luận rằng:

« Phong - hóa lấy thành thực làm căn bản, lấy trào phúng khôi hài làm phương pháp, còn tùy độc giả lấy lương tri mà xét điều hay dở, tìm tòi đến chân lý » Đọc xong câu ấy, phần đông độc giả hiểu ngay rằng bài văn ấy không phải là bài xã thuyết mà là một bài văn bút chiến.

Cũng có độc giả - xin gọi tạm là ông Thiên-Kim cho tiện - chưa được tuồng

cái ý kiến ấy nên tưởng lầm rằng Tú-Linh không trả lời câu hỏi đã tự đặt cho mình.

Lầm lầm thay! Vì phỏng Tú-Linh lập lên cái đầu đề: « phong hóa có suy đổi hay không? » để làm một bài xã-thuyết, Tú-Linh trước hết sẽ giải cho rõ nghĩa hai chữ phong-hóa đã, để tìm căn cứ cho cuộc luận thuyết, rồi sau mới bàn đến những điều trớ trêu cho ta biết rằng phong-hóa suy đổi hay tốt đẹp.

Nhưng Tú-Linh cho câu hỏi ấy là câu hỏi xoàng, không có bổ ích gì, có viết cũng chỉ để chế riều những kẻ than thở xoàng cho phong hóa. Đòi nào cũng vậy, cũng có điều thương luân bại lý, vậy ta cốt làm sao tìm phương thuốc hiệu nghiệm mà chữa cho kẻ lầm đường, can gì phải than thở cho phong-hóa suy đổi!

Còn bảo rằng Tú-Linh nói xưa cũng như nay, cũng có nhiều sự xảy ra thương tổn đến luân lý, là phân bì với tỷ nạn thỉ thậ: là hẹp lượng. Các nhà nho than thở cho phong-hóa là ý muốn đồ rằng những điều đổi bại đến luân lý đều ở cái học mới mà ra cả. Vì thế nên Tú-Linh nói cho họ hiểu rằng cái học mới hay cái học cũ đều hay cả, chỉ có cách áp dụng vào việc đời sai đi nên sinh ra những sự thương tổn

đến phong-hóa, mà vì thế, xưa cũng như nay vậy.

Tú-Linh lại có câu rằng: có phá đi mới xây lại được. Ông Thiên-Kim vào lấy câu ấy mà bảo rằng Tú-Linh muốn cho lòng vật đục con người ta được tự do phát triển. Lầm lầm thay! Nếu ông đọc những bài trước của Tú-Linh, ông sẽ không có cái lầm ấy. Ông sẽ nhận ra rằng Tú-Linh muốn phá nên tăng lễ nghi cũ, lấy lương tri và lễ phải thay vào!

Có người bảo: văn hóa cũ vốn không phải là toàn hủ cả. Ai cũng biết thế. Nhưng cái văn hóa cũ vốn đi kèm theo nhiều hủ tục, mà con người ta bẩm sinh ra văn vậy, không thể bỏ những hủ tục kia đi mà chỉ lấy cái hay được. Cái gì cũng thế, có mặt phải tất có mặt trái.

Hoặc bảo: văn hóa mới không phải là toàn hay. Đó là một sự dĩ-nhiên rồi. Nhưng nếu ta so sánh cái kết quả của hai nền văn hóa mới, cũ, ta phải nhận rằng ở đời này, muôn sống còn trên mặt đất, ta không thể không theo cái văn hóa mới được.

Nhưng bản mãi như vậy, e ta đi xa quá. Ta chỉ nên biết rằng Tú-Linh trong bài đề tự đặt mình vào trong một cái phạm-vi nhỏ hẹp, ta cũng chỉ nên biết rằng hiểu được người là một sự khó mà làm cho người ta hiểu được mình

lại khó hơn.

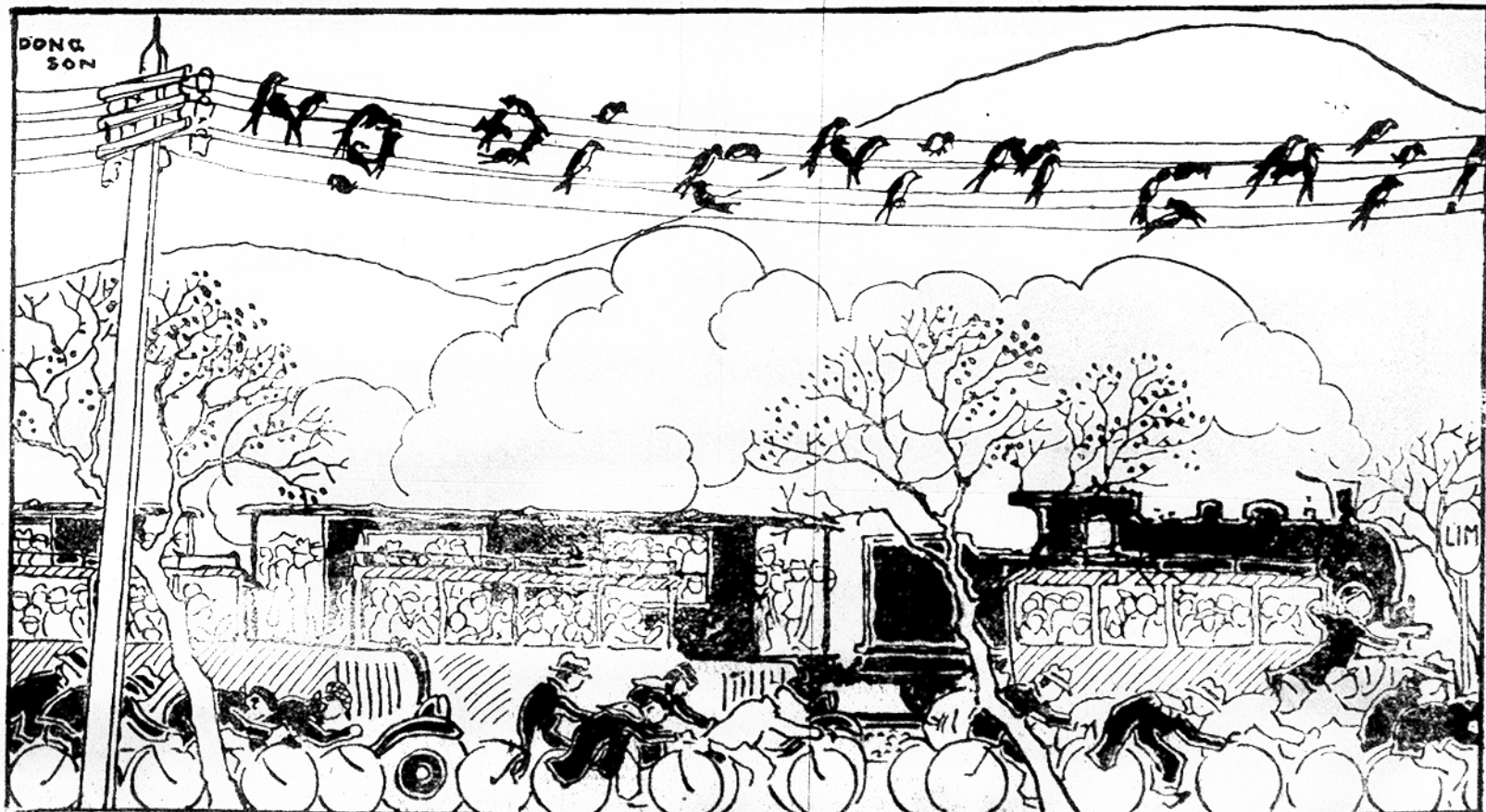
Nhân tiện đây, xin bàn qua về thể văn khôi hài trào phúng, là một lối văn ngụ nhiều ý tứ, mà phải suy nghĩ lung lắm mới thấy được cái hay. Phong-hóa từ khi được bàn truyền xa gần cùng độc giả, vẫn hết sức tìm lấy một thứ văn dân dị, cốt đạt được tư tưởng, nhưng khốn một nỗi nước ta từ xưa đến nay chưa mấy ai dùng đến lối văn phúng thích, nên đối với phần đông người mình quen đọc những bài văn có sao nói vậy, văn trào phúng không khỏi có điều khó hiểu. Một sự gì, điều gì mới, lạ, đều chuơng một số phần ấy.

Nhưng nếu ta chịu khó nghĩ ngợi đôi chút thì câu « nói bóng » hay lời « phân ngữ » đối với ta lại thêm ý vị. Điều trước nhất là không nên trích một câu ra rồi cứ theo nghĩa câu ấy đoán nghĩa cả bài. Vì dụ trong một câu, ta thấy khen ông nọ thông minh, ông kia nhũn nhặn, mà trong toàn thể cả bài, ta xét ra những điều ông nọ nói, những sự ông kia làm lại trái ngược với sự thông minh, tính nhũn nhặn, thì ta nên đoán rằng ông nọ ngu dốt, ông kia kiêu ngạo.

Vậy độc giả Phong-hóa cần lấy lương tri mà xét đoán điều hay dở, tìm tòi đến chân lý mà lương tri theo lời ông Descartes, vốn ở đời nhiều người có nhất.

TÚ-LINH

Trên con đường Hanoi -- Bắc-Ninh hôm 18 tháng Giêng



Họa sĩ: ... Muốn biết bản ngắm kỹ bức tranh



BÔNG CỤC VÀNG

... (1) Hôm sau, ăn cơm sáng xong, Văn-Khôi rủ bạn ra hồ chơi thuyền thì Trọng-Đức gạt đi mà nói rằng:

— Thôi! Anh cho tôi về. Anh mới mệt khỏi cũng không nên ra gió, sợ cảm lại!

— Không sao mà! Tôi khỏe hẳn rồi! Và lại thể nào cũng phải mời anh ở chơi với tôi hết ngày hôm nay, vì đến chiều anh em tài tử hội họp ở đây. Nhân tôi mừng mới được bình phục có đặt một tiệc trà...

Trọng-Đức vội hỏi:

— Có khiêu vũ chứ?

— Vâng, có!

— Vậy thì tôi xin nhận lời.

— Anh thích khiêu vũ?

— Tôi không biết khiêu vũ, nhưng tôi muốn được ngắm tài của các anh các chị.

— Nhưng ta hãy đi chơi thuyền đã... Tôi đưa anh đến xem chỗ Bé hái hoa cúc.

Trọng-Đức nghe bạn nhắc tới câu chuyện mộng thì mỉm cười, nhìn xuống mấy bông cúc cắm ở lọ... nói một mình:

— Quái lạ!

Rồi hỏi:

— Từ ngày anh mộng thấy cô Bé cắm mấy bông cúc vàng vào lọ tới nay đã được nửa tháng phải không?

Văn-Khôi ngờ ngác nhìn, trả lời:

— Phải.

— Vậy mấy bông cúc vàng cắm ở lọ vẫn y nguyên như cũ?

— Phải.

— Anh không thay?

— Không...

Trọng-Đức tay chống cằm, ngược mắt nhìn lên trần, ngẫm nghĩ. Còn Văn-Khôi thì ngồi há hốc mồm nhìn, lấy làm lạ vì không hiểu sao bạn lại

KHÁI-HUNG soạn

hỏi cần thận như thế.

Lúc đó có người gõ cửa rồi đẩy cánh cửa đi vào. Văn-Khôi quay lại chào:

— Kia cô Hồng! Cô ngồi chơi.

Hồng ngả đầu chào Trọng-Đức. Chàng cũng đứng dậy nghiêng đầu đáp lại, rồi dăm dăm nhìn cô, khiến cô ngượng ngịu cúi nhìn xuống đất. Văn-Khôi nói:

— Chúng tôi định đi chơi thuyền.

Hồng vội gạt đi:

— Thầy mới yếu khỏi, chớ nên đi.

Trọng-Đức mỉm cười:

— Đây anh coi, cô Hồng cũng cùng một ý kiến như tôi... Và cô ngồi một mình ở nhà, nhất là nhà này có ra, phải không, thưa cô?

Hồng cười:

— Cảm ơn ông, nhưng thưa ông tôi không sợ ma.

Rồi cô nói lảng sang chuyện khác:

— Thưa thầy, em vẫn kèn hát nhé?

Văn-Khôi đương đứng nhìn ra phía hồ nghe cô học-trò hỏi thì quay lại nhách mẹp cười đáp lại:

— Vâng, đây tùy cô, thích bài nào thì chọn lấy.

Hồng cúi cúi đứng chọn đĩa hát rồi cho chạy một bài theo điệu valse. Trọng-Đức nhìn cô mỉm cười hỏi:

— Có biết khiêu vũ.

— Thưa ông, tôi cũng mới học.

Rồi trở Văn-Khôi cười nói:

— Đây! Thầy dạy khiêu vũ của tôi đây.

— Gớm nhỉ! Vừa là thầy hội-họa lại vừa là thầy khiêu vũ... Vậy xin hai thầy trò đi chơi một bài.

— Thưa ông, thầy tôi mới yếu khỏi, sợ mệt.

— Nàng quay lại, tươi cười hỏi Văn-Khôi:

— Có phải không thầy?

Tranh vẽ của Đông-Son

Nhưng Văn-Khôi vẫn mãi ngẫm hồ, không để ý đến, cô Hồng phải nhắc lại câu hỏi, chàng mới rất mình quay lại trả lời vu vơ.

— Vâng, chính thế.

Hồng cười gằn:

— Đây ông coi!

Lúc bấy giờ Văn-Khôi bỡ ngỡ hỏi Hồng:

— Có nói chuyện gì vậy?

Trọng-Đức lấy làm ngượng thay cho cô học trò, trách bạn:

— Anh tệ quá! Lúc nào cũng như sống trong giấc mộng. Cô Hồng muốn khiêu-vũ với anh nhưng sợ anh còn mệt. Vậy có sợ mệt không?

— Không sao! Tôi xin vui lòng khiêu vũ cùng cô học-trò của tôi. Tôi không mệt... Và xin cô tha lỗi cho, vì cái máy hát nó kêu to quá nên không nghe rõ.

Hồng cố giấu sự vui mừng, nhưng giấu sao nổi con mắt vẫn trú ý của Trọng-Đức. Chàng chỉ thoảng nhìn qua cặp má đỏ ửng của cô cũng đủ hiểu rằng trái tim cô đang hồi hộp hồi hộp vì lòng thích khiêu vũ hay vì ái-tình? Câu hỏi đó thoắt nhiên lọt vào trí tưởng tượng của Trọng-Đức là vì chàng đã có những ý tưởng dự-định ngay từ tối hôm qua. Chàng đứng ngẫm nghĩ, thỉnh thoảng lại đưa mắt nhìn trộm cô Hồng, đương ngồi chọn đĩa hát ở cái tủ đứng con. Có bỗng ngừng phất đầu lên nói:

— Thưa ông, ông làm ơn chọn đĩa cho tôi đĩa hay.

Trọng-Đức mỉm cười, hỏi:

— Vậy ông không thích khiêu vũ.

— Thưa cô, về khoa khiêu vũ tôi lại càng kém... nhưng...

Rồi chàng nhìn vào cặp mắt ướt của cô, nói tiếp theo:

— Nhưng về khoa tâm lý thì tôi khá lắm... Chẳng hạn tôi chỉ nhìn

thoảng qua một cô thiếu-nữ là biết cô ấy đương đau ngẫm ngẫm về ái-tình...

Hồng nghe Trọng-Đức nói thế thì cười ngặt nghẹo, xuyết rơi chông đĩa hát cầm trên tay. Còn Trọng-Đức thì đứng lảng lảng nhìn cô như cố nhìn cho ra nghĩa cái cười quá vui ấy, vì từ tối hôm qua đến giờ mới thấy cô cười to tiếng một lần. Vậy chàng chắc cô cười đánh trống lảng, hoặc để giấu cái cố vì sao má cô đỏ bừng. Chàng còn đương dăm dăm nghĩ ngợi thì cô Hồng vui vẻ hỏi:

— Thưa thầy triết học, thầy có thể làm ơn dùng vận máy hát giúp cho chúng tôi cùng nhau dự một cuộc khiêu vũ chăng?

Trọng-Đức chưa kịp trả lời thì cô lại nói luôn:

— Hay thầy lại như thầy triết học của Molière, khinh miệt hẳn hai khoa Âm-nhạc và khiêu vũ đấy?

Trọng-Đức mỉm cười:

— Thưa cô, tôi rất lấy làm ban hạnh được cô giao phó cho việc ấy.

— Vậy thầy làm ơn bỏ cái đĩa này ra vì đó là một bài valse, sợ thầy học tôi còn mệt, không theo nổi, và nhờ thầy tìm cho các điệu foxtrot.

— Xin vâng.

Trong lúc hai người nói chuyện thì Văn-Khôi ngồi lảng-lảng tựa ghế bành, mắt dăm dăm nhìn, cặp môi hơi hé mỉm cười, nhưng cái nhìn và cái cười như đặt vào chỗ xa lắt xa lơ trong cõi mộng. Đến nỗi bài Âm-nhạc đã bắt đầu mà chàng vẫn không nghe thấy gì hết. Cô Hồng nói thầm với Trọng-Đức:

— Trái ngược với tục Âu-Châu, một người thiếu-nữ đến phải ra xin một chàng công-tử nhận lời khiêu-vũ với mình.

Trọng-Đức cười:

— Nhưng chàng công-tử ấy là thầy

Thơm nhất thế giới

Nước hoa hiệu con Voi

Jasmin, Violette, Quelques Fleurs, Fleur d'Amour, Narcisse Noir, Rose Menthe.

1 lọ 3 grammes 0p20, 1 tá 1p80, 10 tá 17p00

1 lọ 6 grammes 0p30, 1 tá 2p70, 10 tá 62p00

1 lọ 20 grammes 0p70, 1 tá 6p30, 10 tá 62p00

Các hiệu to các tỉnh có bán

Phúc-Lợi, 79 P. Doumer à Haiphong

Tiền cước phí bản hiệu bưu cã

Vẽ ảnh truyền thần bằng than hay mực tàu

Thật giống, thật khéo

Không phai màu

Ảnh bán thân 50 x 60

2p90

Ở xa xin gửi ảnh mẫu về cho

M. TRƯƠNG-TRONG-BINH

Office Indo-chinois du Travail

81 Route Mandarine Hanoi

Có nhận gửi hình đi các nơi theo lối hàng hóa giao ngân.

học thi cũng được.

Hồng như có vẻ bẽn lẽn :

— Thưa ông, tôi mê khiêu-vũ lắm kia ông ạ.

Rồi có lại gần chỗ Văn-Khôi, mím cười ngả đầu làm như điệu bộ một người đàn ông đứng trước mặt một người con gái vậy. Văn-Khôi, mím cười đứng dậy, đỡ tay cô Hồng rồi đi đi lại lại theo điệu âm nhạc, Trọng Đức trú hết tinh thần ngồi ngắm, thì thấy Văn-Khôi cặp mắt vẫn lơ đãng, đứng điệu vắn về ôai như đương làm một sự miễn cưỡng. Còn cô Hồng thì sự vui lộ hẳn ra, đôi mắt sáng quắc chứa bao tư-tưởng lạc quan, bàn tay vịn lên vai thầy học, trông có vẻ cảm động, có tính cách khoan lạc lắm. Nhất là hai chân thoăn thoắt nhẹ nhàng như đương nhảy múa trong cõi thần tiên mộng ảo, có khi có như có linh cảm sức động, sức lực tăng lên bội phần, trở hẳn nên một người dẫn đạo, đưa bước đi đầu, thì Văn-Khôi đưa theo tới đó.

Trọng-Đức nhận ra được những điều ấy, ngồi thích chí cười thầm. Nhưng chàng lại nghĩ :

« Có sẵn những ý tưởng dự-định nhiều khi có hại cho sự quan sát. Biết đâu cô Hồng tỏ ra sung sướng lại không chỉ vì thích khiêu-vũ. Ta cũng ngộ nghĩnh thật ! Cứ bắt người ta phải yên trí rằng tinh tinh và tư-tưởng của người ta phải ở vào trọng cái khuôn mình vạch sẵn ở trong trí. »

Trí Trọng-Đức mãi suy sết đến nỗi chàng quên hẳn cái máy hát và khúc âm-nhạc. Bài đã hết, cái kim hát đã chạy nhiều vòng ở khoảng giữa đĩa, chỉ còn những tiếng sè-sè, càn-cạch, mà chàng vẫn không biết...Mãi đến lúc : cô Hồng lại hăm mảy hát, chàng mới sực tỉnh ra hỏi vợ vắn :

— Thưa cô xong rồi !

Hồng phi cười đáp :

— Vâng, xong rồi !... Ý chừng nhà triết học đương ngồi trầm tư mặc tưởng để tìm chân-lý.

Trọng-Đức cũng cười :

— Vâng, có thế... Tôi đặt đĩa khế

— Thôi ! Tôi xem ra ông Văn-Khôi còn mê lắm.

— Vâng, chính thế, tôi cũng nhận ra rằng trong hai người thì cô đáng làm nhà «ki-si» hơn.

Hồng làm ra mặt ngờ ngẩn, hỏi :

— Thưa ông, «ki-si» nghĩa là gì ?

— Là cavalier.

Hồng cả cười, quay lại ngả đầu nói với Văn Khôi :

— Thưa thầy « ki si » của tôi.

Văn-khôi cũng cười. Trọng Đức ôn tồn nói :

— Nếu ta không tìm tiếng đề dịch những chữ Pháp ta không có thì bao giờ cho ta đủ tiếng mà dùng.

— Vâng ! Vậy xin ông dịch dùm cho cả mấy chữ Foxrot, valse, tango.

Văn-Khôi thấy bạn lòng tung không đáp lại được liền đỡ lời :

— Có cứ trêu anh ấy làm gì vậy ! Những chữ ấy thì có thành dịch nổi !

Trọng Đức nghe giọng Văn Khôi hầy còn có vẻ mệt nhọc thì tỏ ý thương hại bảo bạn :

— Anh nên đi nằm nghỉ một lát, cũng hầy còn sớm. Rồi quay lại nói với Hồng :

— Thôi chúng ta ra hiên nói chuyện để anh Văn Khôi đi nghỉ mười phút.

Hai người cùng nhau ra đứng tựa lan-can ngắm cảnh hồ Trúc-Bạch. Thốt nhiên Trọng Đức trở cái cù lao ở giữa hồ, hỏi :

— Có đã đến xem cái miếu con kia lần nào chưa ?

Hồng sẽ sẽ đáp :

— Chưa.



— Anh Văn Khôi cứ yên trí rằng anh ấy đã đến đi một lần, anh ấy tôi xem ra như loạn óc, luôn luôn lẫn mộng với sự thực.

Hồng như đấng tri trả lời vu vu

— Thưa ông, hình như thế.

— Thương hại cho anh ấy quý.

Mà có gì đâu, chỉ vì mấy bóng cúc vàng...

Trọng Đức vừa nói vừa nhìn chòng chọc vào mắt Hồng, xem cô có động tâm không nhưng cô vẫn giữ nét mặt thần nhiên, ôn tồn đáp lại.

— Vâng, có lẽ thế.

Trọng-Đức nghĩ thầm : « Có lẽ tại ta khờ dại nhận là thạo khoa tâm-lý, nên cô Hồng phòng bị chẳng ». Chàng lại hỏi :

— Anh Văn-Khôi có thuật truyện cô Bé cho cô nghe đấy chứ ?

Hồng mím cười, cái nu cười vu vắn không có nghĩ gì hết :

— Thưa ông, tôi được nghe đến ba lượt.

— Thưa cô, vậy cô có hiểu mấy bóng cúc vàng ấy ở đâu ra không, vì tôi chắc có lẽ chàng nghĩ những truyện thần tiên, ma quái.

Hồng như trả lời ra ngoài câu hỏi :

— Ngày bé, tôi sợ ma lắm, nhưng bây giờ thì tôi đã bao.

Trọng-Đức ngắm nghía rồi hỏi Hồng :

— Có có muốn anh Văn-Khôi khỏi hẳn...khỏi tưởng lầm rằng mình bị ma ám không ?

— Thưa ông, tôi làm gì được.

— Không tôi có cách,

— Ông hầy nghĩ cho biết ý kiến,

— Nhưng cô phải chịu hy sinh chút đỉnh danh dự.

Hồng hai má rung rung đỏ gĩa, hình như đã hiểu ý tưởng của Trọng-Đức. Nhưng cô cũng hỏi :

— Ý kiến ông thế nào, xin ông cho biết.

Trọng-Đức nhìn Hồng mím cười rồi nói :

— Chúng ta đặt ra một câu truyện tiểu thuyết như thế này : Văn-Khôi đóng cửa kín ngôi sườn, bỗng thấy khi thở rồi mê man trong giấc mộng, mộng thấy đi chơi thuyền với, linh hồn cô Bé. Lúc đó có gõ cửa không thấy thưa...

Hồng có vẻ lo sợ, vội ngắt lời :

— Ấy, chết ! sao lại thế ?

— Xin cô cứ cho phép tôi kể nốt câu truyện tiểu thuyết : Lúc đó có gõ cửa, không thấy ai thưa, liền sẽ sẽ ấy cửa bước vào. Có thấy Văn-Khôi nằm ngủ trên đi-văng có rang một nhọc mà trong buồng nhỏ thì đầy những thâu-khi, có liền đặt cái bợc hoa gọi giấy nhật trình có cầm ở tay, vì cô đến có đem theo mấy bóng cúc vàng mua ở Yên-phu là tôi có hằng ngày thường đi qua...

Hồng toan ngắt lời thì Trọng-Đức cái đầu, giơ bàn tay lên ra hiệu hầy đề cho chàng nói nốt.

— Thưa cô, tôi đã nói đó chỉ là câu truyện bịa đặt ra mà thôi. Cô đặt gọi

hoa xuống bàn, ra mở cửa kính...Khế có thấy Văn-Khôi đã sắp tỉnh giấc, thì cô mở gói lấy mấy bóng hoa cắm vào lọ, rồi khép cửa ra giật tên người nhà rằng khi Văn-Khôi dậy thì nói rằng cô đến thăm nhưng vì ông nghỉ rồi, nên có về. Cô không nói đã động gì đến mấy bóng cúc hết. Cho đến ngày hôm sau, và hai tuần lễ sau cô vẫn cứ để cho Văn-Khôi tưởng lầm rằng chính tay cô Bé cắm hoa vào lọ... vì cô đã trót giấu thì cô cứ phải giấu mãi, hay vì cô thấy Văn-Khôi cứ yên trí tưởng nhớ tới người quá khứ thì cô ghét, nhân gặp một sự ngẫu nhiên thì dùng đề trả thù cho bỏ ghét, nhưng ..

Hồng cười :

— Nhưng sao nữa ? Câu truyện ông kể nghe có vẻ tiểu thuyết lắm.

Trọng Đức như không để ý đến lời chế riễu kể luôn :

— Nhưng hơn một tuần lễ sau, khi đi qua Yên-Phu có nhắc nhìn thấy cúc thì có lại nhớ tới câu truyện bừa họ. Lúc ấy vì cố ý hay vì dưng làm, có lại mua luôn mấy bóng nữa. Lần này cô đến thăm Văn Khôi thì có lẽ có định đem biếu chàng mấy bóng cúc ấy. Song khi đến nhà, gặp lúc Văn Khôi hoặc ngủ, hoặc đi vắng nên có lảng lảng thay mấy bóng hoa cũ, vì thế nên tới nay hoa vẫn còn tươi.

Hồng cười sáng sặc đáp lại :

— Ông kể như truyện có thật nhưng chỉ sự Văn Khôi không

Trọng Đức ôn tồn nói :

— Không thể không tin được, chính mắt có kẻ ra. Và tôi sẽ g...

có mà tin thêm vào.

Hồng hình như lưỡng cố không biết trả lời thế nào và giữ cứ chỉ ra sao, ở trước mặt một người hơi ngay hiêm. May sao lúc bấy giờ có tiếng nhiều người trong phòng khách Hồng quay lại, bảo Trọng Đức :

— Chúng ta vào thôi, các ông ấy đến cả kia rồi.

(Còn nữa) KHÁI-HUNG

Kính cáo độc-giả

Các bạn xa gần gửi giấy về mua báo dài hạn mà không gửi kèm ngân phiếu thì bản báo không gửi báo và không trả lời.

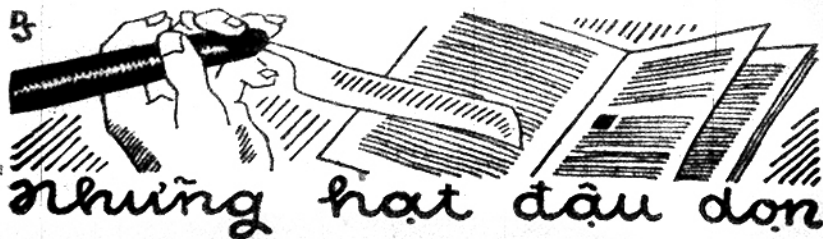
(gửi tiền 5 xu về nhà báo cũng nhận) Thờ từ, bài vở và ngân phiếu xin gửi về :

M. Nguyễn Tường-Tam
N: 1 Bd Carnot - Hanoi.

PHONG-HOÀ

MUON CÓ ANH CHU MỸ THUẬT NÊN LẠI HƯƠNG - KỶ

HUẾ DÂN • NIỀM TRÔNG RẰNG • CHUYÊN MÔN TRỒNG RỪNG CHỨA RỪNG ĐU ĐỔNG VƯỜN XUYỀN CỎ BÀNG KHUẾ CHẾ BHNAP YẾ, LẮT LÔNG VIỆC KHẮT CẦN THAM VÀ MÀU KHONG



MỜI CŨ
Trích trong bài xã thuyết của báo Đông Phương ra ngày 5 Février 1933:

Cái mới là cái người ta ưa nhất, quý nhất, cũ là cái ai ai cũng ghét cũng sợ.

Cái mới cái cũ kỹ thuộc về loài gì vậy? Phải nói rõ ra chứ. Vì nếu nói về đồ vật thì có lẽ sai: cái thổng cũ đời Khang-Hy, cái bát cái đĩa cũ đời Thành-hóa, Gia-tiãh thì nào « ai ghét », nào « ai sợ », mà những cái lọ, cái chậu mới bày bán ở các hiệu hàng Ngang thì có ai ưa, ai quý đâu?

Mà dù cho nói tư tưởng nữa, sao dám hạ sự đả kích ai ai cũng ưa cũng quý, ai ai cũng ghét cũng sợ được?

Nghị luận mới mẻ thế còn hàng công kích ai, hử Đông-phương?

Không phải tiếng Annam
Thức-kỹ thể-thao số 161, trong bài đầu của ông Tô-Điền viết có những câu « văn » này:

1- Pá-tước Baillel Latour qua Hà-thành vừa rồi, tôi tiếp truyện, nhắc đi nhắc lại rằng: « phải tỉ thí với kẻ non minh... »

Thế thì ai nhắc đi nhắc lại?

2- Muốn cho tiếng của hội mình ra khỏi cái đôn gánh với ha chiếc quang nhà... Ý ông Tô-Điền định nói: tiếng ra khỏi đất nước Nam. Nhưng ông nhầm đấy. Người ta thường ví nước Nam như cái đôn gánh với hai cái thổng thóc, chứ không phải hai cái quang đâu!

đã... 3- Muốn có giấy tiếng, nom xa là việc phải thế.

Viết văn như vậy, khác gì viết!

Muốn hiểu văn tôi, phải hiểu là việc các ông!

Lại đến văn ông Trúc-đình, trong bài thể giới vận động học, ông bắt đầu bài của ông như thế này:

Vả, đó là dấu hiệu của thời đại này.

Thế thì cái gì và cái gì. cái gì là dấu hiệu của thời đại này?

Lại những câu:
Tiếng họ reo như sóng cồn, tiếng vỗ tay như pháo nổ, tiếng sát chen tiếng vàng, hồi có phải sống lại những ngày lời dài của Giang-nam.

Thế thì ai sống lại, cái gì sống lại?

Câu vật loài người ra khỏi bể trầm luân gần dưới.

Nếu có thể nói bể trầm luân yếu dưới, thì tất cũng có thể nói bể trầm luân khỏe mạnh được.

10 001 phần
Trích ở bài xã thuyết Khoa học tạp chí số 39:

... Báo Khoa học đã theo đúng chương trình làm được nhiều điều có một phần bất lịch.

Trong muốn một phần thì nghĩa là trong muốn phần được một phần. Đó là lời khoe nhữn. Nhưng đây, Khoa học: nói có muốn một phần bất lịch thì rõ ràng có nghĩa 10.001 phần. Hay vì Khoa học lại nhữn nhận quá đấy.

Kính viếng
Trích ở báo Lục tinh tân văn số 4296:
Xin thành tâm kính viếng... quan phủ.

Chức độc giả cho là Lục tinh tân văn viếng quan phủ mới từ trần.

Nhưng không, Lục tinh tân văn chỉ kính viếng quan phủ vừa được thưởng Bắc đẩu bội tinh. Có lẽ tiếng trong Nam khác tiếng ngoài Bắc chăng? Nếu thế thì đó cũng là một chỗ khiến Nam-Bắc không hiểu nhau.

Phát diệm ở đâu?
Cũng trích ở trong số báo kỷ:

Cha T. B. Tông, bốn sở họ Tân định đặc c ở Phó giám mục địa phận Phát diệm (An nam)

Tướng Phát diệm thuộc về địa phận Bắc-kỳ (Tonkin) chứ. Hay báo Lục-tinh tân văn dùng chữ Annam để trở nước Anam đấy?

Thế thì cần thận quí. Hay trong Trung-kỳ (Annam) cũng có tỉnh Phát-diệm? Biết đâu?

Nói tóm lại
Trích ở bài xã thuyết báo Thực-Nghiệp số 3571:

Nói tóm lại trong một nước có bốn nghề là: sĩ, nông, công, cổ, trong một năm có bốn mùa là: xuân, hạ, thu, đông. (stop)

Nếu nói tóm lại mà chỉ có thế thì cần gì phải nói tóm lại. Hay báo Thực Nghiệp cho độc giả của mình toàn là hạng học trò lớp đồng ấu cả đấy?

Mách nhất giao cạo.
« Trong bát chè nhà nấu có hạt đậu nhọn «Giười bóng hoa đào...»

Đó biết trong bốn chữ: chữ nào mất phốt?

bị Ngày tết, một nhà trên phố hàng Đường dân ngoài cửa một mảnh giấy viết một câu như sau này để xin lỗi khách mừng tuổi:

« Mấy hôm tết nhà về quê vắng, vậy xin các cụ miễn giao tiếp. »

Đó Nhất giao Cạo tía được hạt đậu nhọn trong bát chè của nhà ấy.

Một người cũng hay nhất những hạt đậu nhọn như Nhất giao Cạo.

Trả lời câu (a)
Quốc âm có ba từ âm (consonnes) đọc hơi giống nhau, là gi, d, và r. Thường thì đọc d và r tựa như J ở pháp văn, còn gi thì đọc như z.

Vậy thì chữ giười (ở giười) Khái Hưng và Bảo-Son viết như thế có lẽ đúng, vì nếu viết dưới hoặc dưới thì có nghĩa rười canh mắt.

Trả lời câu (b)
Nhất giao Cạo xin chịu. Vì nếu cố ý tìm ra hạt đậu nhọn thì câu xin lỗi khách ấy có lẽ hơi thò.

NHẤT GIAO CAO

Những việc chính cần biết trong tuần lễ

Chưa phải giảm 10% về 10 ngày
11 tháng tháng Janvier này Các viên chức công sở chưa phải giảm 10% ngày lương tháng Janvier này, vì còn đợi hèn Bộ chưa định xong. Nhưng sau này, nếu hèn Bộ duyệt y nghị định của quan Toàn-quyền thì việc giảm lương vẫn bắt đầu thì hành từ 21-1-23.
Đó chỉ là tạm thời, nên tạm mừng vì chắc thế nào Bộ cũng duyệt y nghị định quan Toàn-quyền.

Việc thuế thân ở thành phố Hanoi
Quan Đốc-lý Hanoi đã gửi bài lai cáo cho các báo rằng bắt đầu từ Janvier 1933, dân bản xứ ở Hanoi trở một năm phải đóng thuế thân ở Hanoi mới được hưởng quyền lợi của dân thành phố.
Người nào đóng thuế thành phố lại muốn lấy thẻ ngân quán nữa để giữ ngôi tên cũng tùy ý.
Muốn đóng thuế Hanoi mà muốn xóa tên ở nguyên quán phải đệ đơn lên quan Công-sứ bản tỉnh xin miễn thuế ở làng và đệ đơn lên quan Đốc-lý Hanoi xin chịu thuế thành phố. Hai lá đơn này — đã có mẫu ở sở Đốc-lý — cũng gửi cho quan Đốc-lý.

Chính trị nước Pháp
Nội các Paul Boncour đỡ
Paris — Vì nội các muốn tăng thuế lên 5% nên kỳ họp hội đồng hạ nghị viện vừa rồi, đảng xã hội phản đối bản dự luật của chính phủ: 390 phiếu phản đối, đối với 193 phiếu ủng hộ: nội các Paul Boncour bị đổ.
Sau khi hỏi các nhà chuyên môn tài chính và chính trị, quan Thống-linh Le-brun đã ủy ông Daladier lập nội các mới.

Nội các Daladier đã thành lập
Paris 31-1 — Sau một cuộc điều đình, Nội các mới đã thành lập. Ông Daladier đã tuyên ngôn lập xong nội các Cộng-hòa theo như lời ông đã hứa.
Đề chờ bao giờ có tự điều quốc-âm rồi ta cũng nhau bàn lại.
Trả lời câu (b):
Nhất giao Cao xin chịu. Vì nếu cố ý tìm ra hạt đậu nhọn thì câu xin lỗi khách ấy có lẽ hơi thò.

Nội-các mới:
Ông Daladier, Tổng-lý kiêm Bộ Chiến-tranh.
Penancier, Phó tổng-lý kiêm Bộ tư-pháp.
Paul Boncour, ngoại-giao;
Chauvempas, nội-vụ.
Bonnet, tài-chính.
Lamoureux, ngân-sách.
Leygues, thủy-quân.
Frot, hàng-hải thương-mại.
De Monzie, quốc-gia giáo-dục.
Francois Albert, lao-động.
Cot, hàng-không.
Serre, thương-mại.

Chính-trị nước Đức
Hitler lập nội các.
Berlin 30-1 — Sau khi ông Schbicher nh chức, Thống-chế Hindenburg đã ủy thủ-tướng Hitler tổ-chức Nội-các mới.
Ông Hitler đã lập xong nội-các và giữ chức Tổng-lý.
Ông Von Papen, Phó tổng-lý.
Frick, nội-vụ.
Hugenberg, kinh-tế.
Vonnrosick, tài-chính.
Von Neurath, ngoại-giao.
Seldte, lao-động.

Nghị viên Đức bị giải tán.
Berlin. — Nội-các Hitler vừa thành lập thì ông Hitler cùng Phó thủ-tướng Von Papen yêu cầu Thống-chế Hindenburg giải tán nghị-viện thì nghị-viện đã phải giải tán ngày 2-2-33.
Sang đầu tháng Mars này sẽ lại có cuộc tuyển cử.

TRUNG HOA
Tướng-giới-Thạch lại đi tiêu cồng
Thượng-hải 30/1. — Có tin Tướng-giới Thạch vừa rồi lại đi Đức xuất các đạo quân tiêu cồng ở miền Dương tử vì nạn « cồng sản » Trung-hoa không ngớt.
Một mặt Nhật-bản chiếm Sơn-hải-quan, một mặt Tướng cử đi tiêu cồng xem đảng nào được

Chính phủ Nam-kinh đối với việc Sơn-hải-quan.
Nam-kinh. — Về việc Sơn-hải-quan thất thủ, chính phủ Nam-kinh một mặt giao cho hội Quốc liên xử trí, một mặt phó mặc các tướng lĩnh mặt Bắc chịu trách nhiệm giữ lấy lĩnh thổ.
Thế còn chính phủ Nam-kinh cứ đứng ngoài nhìn lẫn?

Cộc biểu tình của đảng Gandhi
Bombay 31-1 — Đảng của ông Gandhi lại bắt tay làm việc. Họ lập cuộc biểu tình và treo cờ lên dinh chính phủ. Cảnh binh phải dùng đến súng mới giải tán nổi.

Kể từ 1er Janvier 1933

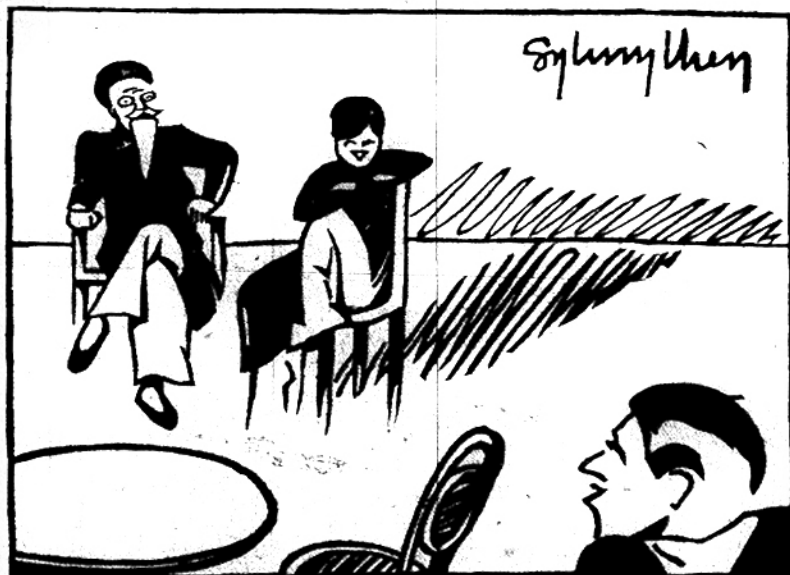
200 SỐ BIỂU...

Ai sẽ chúng ???

Số đầu: 1 cái xe đạp đứng giá 50p00
Số thứ nhì: 1 cái xe đạp đang giá 30p00
Còn lại có xe đạp xe nhà đem lại mua, sơn, chữa, hoặc mua hàng ở hiệu Đồng-Mỹ 44, Hàng Giầy, từ 6p00 giờ lên bán hiện xin biểu một số.

Đông - Mỹ
Nickelage émailage au four réparation des cycles
54 rue du Papier, Hanoi

Tranh dự thi — số 22



— Lay cụ a ! Lay cụ a !
— Ấy chết ! Tiêu thiếp của Lão đó !
— À quên ... Lay hai cụ a !

CUỘC CHỢ PHIÊN

Người mình đối với việc làm phúc



NHẬT SÁCH

Chăm nếm hoa...

... về việc nghĩa

Mấy bức tranh chăm phá về buổi Chợ phiên ngày 5, 6 Février 1933

Vào cửa

Lấy xong cái vé kép vào cửa (hai cái vé, mỗi cái 0p10) thì hai, ba cô ở sau bình phụng nhỏ ra xúm, xít cái hoa vào túi. Thôi! bỏ một hào vào khe cái hộp gỗ mộc cho nó nằm yên ở đấy mà mình cũng yên thân.

Một chiếc lại khê bỏ vào khe hộp khác một hào nữa, lần này được một gói hoa giấy, và được ngắm cái nụ cười hoa của cô bán hoa.

Thế là đã làm được hai việc nghĩa, trong lòng vui vẻ.

Tung hoa giấy

Có cậu cúi hẳn xuống, cầm nắm hoa giấy ném mạnh vào mặt các cô, mà nhiều khi lại chờ cho người ta há mồm nói truyện mới ném. Lại có cậu cặm cúi ngồi nhặt hoa rụng mặt đất.

Cánh hoa rơi thì chỉ bị bàn chân vô tình « đạp xuống ». Thế mà cánh hoa giấy đá rơi xuống đất lại được hân hạnh hay lên bàn vào đầu vào cổ các cô tàn thời. Nhưng hoa giấy rụng nó có thể sống được hưởng cái hân hạnh ấy bao nhiêu thì các cô sống đi trốn tránh nó bấy nhiêu. Đến nỗi jợ lằm có vào ăn núp hàng giờ trong gian phòng bày nữ công. Ở đấy các « công tử nhật hoa rụng » tiếc một hào vào cửa nên các cô được thoát nạn.

Bình boong

Bỏ ra một hào vào buồng bên xem đánh bình boong. Chẳng có chi lạ... A quên! có ông Từ-sơn quay cái vợt gỗ để bới xem ai giao bóng trước.

Thi nữ công

Trên cái bàn dài, nào nút, nào áo len đan, nào hoa thực, nào hoa giả bày la liệt. Hai bên bàn thi hoa biết nói đũa, lò xo, lại nhiều sắc hơn những hoa đặt trên bàn. Các cô tai thắm bàn tán cái này đẹp, cái kia xấu.

Rồi các bà trong hội đồng chăm tui vào phòng, theo sau một ông thư-ký.

— Lui lại để chỗ hội đồng đi chấm.

Ông thư-ký kêu đến mười lần mà 2 bên, hai hàng vừa nam vừa nữ vẫn đứng sát liền vào bàn. Các bà chăm thi nghe chừng cùn thận lắm. Thế mà cũng còn nhiều cô dư

Thi nữ công (Thi hoa thủy tiên)



HOA THÌ ĐẸP NHƯNG MÀ HOA LẠI XẤU!

thi phần nân.

Vả mắt bội-đồng sát hạch thì bao giờ cũng có tinh hơn mắt người thường. Có bất thủy-tiên hoa nở như mâm xôi, mình cứ yên trí là thế nào cũng chiếm phần thưởng nhất. Thế mà lại bị loại. Còn một bát hoa đã kép, lại chưa nở thì được phần thưởng thứ nhất.

Hỏi ra mới biết củ thủy-tiên ấy rễ dài mà vừa rậm vừa trắng.

Mấy công - tử bảo nhau:

— Nếu chúng mình chăm thì về dung-nhan thì anh cho ai nhất?..

— Cho nhất tuyệt.

Diễn kịch

Đến tối diễn kịch « Quan hàn Đề »

Ông Từ-Sơn sắm vai quan hàn. Minh cứ tưởng ông Từ-Sơn đã nhiều lần đóng cái vai quan hàn đề ấy rồi nên mới sắm được y một quan hàn đề như thế, từ tiếng cười, câu nói cho chí cái dáng điệu ốm ở âu yếm con sen!

Nhưng mà không, bình như lần nà ông mới đóng vai quan hàn đề là lần đầu!

Vai thắng nhỏ được cái giọng hát hay! Còn vai con sen thì thạo khoa tán lăm, có lẽ thạo ngang cô đào, vì chính là cô đào.

Yo-Yo

Vở kịch vừa diễn xong thì cậu quán quân Nguyễn-đình-Thuật vào chạc 13, 14 tuổi ra diễn yo-yo. Xưa nay, trừ mấy cuộc diễn yo-yo được coi ở trên màn chớp bóng, thì chưa hề thấy, hoặc tưởng tượng có một người Annam chơi yo-yo giỏi được đến như thế. Thôi, hết quăng trái, quăng phải, lại quăng xuôi, quăng ngược, trông ngoạn mục quá. Thực là một tay tài-tử trong nghề múa yo-yo.

Đấu võ

Đấu võ cũng hay, cũng tài. Nhưng có lẽ vì chật chỗ quá nên các võ sĩ (cả ông Đình-huy-Mạo, tuy ông không có y-phục võ sĩ) không múa được mạnh, và nhiều lúc bị ngược nghịu chết đứng.

Cảm tưởng của Nhị-Linh

Chợ phiên có lẽ không hợp thủy-thê đất Việt-Nam. Chẳng khác gì đem cây táo tây mà trồng ở bờ hồ Hoàn-Kiểm. Năm đầu còn tươi tốt, năm thứ hai ốm, thấy lá úa, cành khô. Đến năm nay thì, 4i thời, cây sắp chết rồi!



HOA XẤU NHƯNG MÀ HOA LẠI ĐẸP!

Kết quả cuộc Chợ phiên



Lúc vào



Lúc ra

TRONG CHỢ PHIÊN...

TUỔI TRẺ

Tuổi trẻ là cái tuổi đáng quý nhất trong một đời người.

Anh hùng, khí khái, lãng mạn, thanh tao...

Một người mới đẻ ra đã già, người đó là người bỏ đi.

Tuổi trẻ là hạt ngọc, là linh lợi, là vui cười...

... Chúng tôi, tôi và mấy người bạn đang cùng nhau thi ném hoa giấy trong chợ phiên, buổi tối ngày chủ nhật. Chúng tôi ném nhau, ném các cô bạn hoa, ném những cô gái đẹp, ném những cậu trai tài. Chợ phiên là chỗ mua vui, là chỗ « chơi của tuổi trẻ ».

Bỗng một bạn học cũ, có tiếng là cứng đờn, ở tuồng đăm đờn, ngạo, năm lấy tay tôi, lời ra chỗ vắng, bảo :

— Anh có thường thấy những « lân thâm kịch » xảy ra ở hồ Hoàn Kiếm, ở hồ Trúc-bạch không ?

Nói xong, bạn tôi thở dài, như buồn bực vì trông thấy cái cảnh trước mắt. Bạn tôi lúc đó thật có vẻ một ông cụ-già, không biết gì là vui, mà không muốn cho người khác vui.

Tôi đáp :

— Chắc anh thấy chúng tôi đùa một cách ngây thơ thế này, anh lo cho phong-hóa suy đồi, lo sẽ có những lân thâm kịch như mọi năm, anh lo xa quá, chúng tôi đùa, chúng tôi vui với những người cùng muốn vui như chúng tôi, với một chiếc lát, miếng là vãi ở trong vòng nĩa nhận...

Bạn tôi lại thở dài lần thứ hai, nói :

— Đùa à ? Hồng ! Vui à ? Hồng... Hồng to !

Tôi cười :

— Anh già mất rồi ! Chúng mình còn đang ở trong thời kỳ « hoa nở » thời kỳ thiếu niên kia ! Có người nói : « thiếu niên Việt-Nam không có... »

Cũng có lẽ đúng, vì những người như chúng mình có biết chơi, dùng tuổi trẻ đâu ? Tuổi trẻ là cười, đùa, là tuổi vui vẻ, bâng hái.

— Ném « hoa giấy » vào mặt những người con gái, snh cho là biết dùng tuổi trẻ à ?

— Không, chúng tôi b.ết chơi tuổi trẻ, chơi một cách trong sạch, không động đến lòng thơ ngây, trong trắng của các cô gái non, không động đến hay lim mờ cái vẻ đẹp thiên nhiên của tuổi trẻ. Ném hoa giấy ! Vui lắm ! Những cô nào đi ngang qua chúng tôi, chúng tôi ném ngay vào giữa mặt, rất tự nhiên. Chúng tôi chẳng theo ai, và chẳng bao giờ lấm-lét như chỉ chực « nuốt sống » những « đóa hoa » xanh, đỏ kia chính là những thứ trang-hoàng rực rỡ và linh hoạt của cuộc chợ phiên.

Bạn tôi lúc đó, hơi đỏ mặt. Tôi nói tiếp :

— Nên chơi tuổi trẻ, anh ạ. Chơi tuổi trẻ để tự nuôi lấy lòng yên đời, thương đời. Có biết thương đời, yêu đời, thì mới có thể cố công mà làm việc cho đời được. Chúng mình còn trẻ tuổi đừng nên lên mặt đứng đắn, lớn nghiêm như một ông già. Anh có biết đâu rằng chính những ông lão già cả hiện giờ lại không tiếc tuổi thiếu-niên, tuổi thiếu-niên đáng quý. Làm rung động quá địa-cần lập nên những sự nghiệp

về, vang cho đời giống, đó những công việc của thiếu-niên— thiếu-niên là thiếu niên, chứ không phải là những « ông già non », lên mặt bi-quan, than dài, thờ ơ...

— Thôi anh, tôi sợ những kẻ ngày-riêng lắm !

— Anh có cho, tôi là ngày-riêng, tôi cũng phải rồi, vì tôi đang thích nói :

Vui với tuổi trẻ là dành đồ những tư tưởng đen sì của những thiếu-niên có nhiều đức tính như anh, như tôi, có những tư tưởng chán đời, khinh đời.

Vui với tuổi trẻ là để cho cái bản năng mình được tự do và hoàn-toàn phát-siển. Tự mình bắt buộc mình, th. mình tư tưởng rỗng rỗng, cao s-sao được. Vui với tuổi trẻ một cách trong sạch, chẳng hại ai, chẳng vuốt ra ngoài vòng đặc-đức, rên vui lắm, anh ạ ! Thôi xin phép anh... »

Tôi là người bạn học cũ đó, chạy lại các bạn ném nhau bằng những vốc giấy xanh, đỏ.

Thường những cái cười có ý nghĩa của Phong-Hóa, chúng tôi xúm nhau chung quanh « ông (chủ-Nhiệm) » ném hoa giấy vào ông... ông cũng ném lại chúng tôi.

Riêng có người bạn học cũ của tôi, nét mặt trông như gợn, như lờn. Như thù như oán, dùng một cách tên ngốc l. ở giữa đám người chạy ngược, chạy xuôi, hớn hờ...

HOÀNH PHONG

Cải chính

Mục từ cao đến t.ấp, về số báo trước trong bài Nền học thêm đi thôi, câu : « Quan tham lại những nhiều vì đâu mà ra ? Ai không biết vì nhiều kẻ có học không biết tâm lý là gì... » xin đổi ra « ai không biết vì nhiều kẻ có học không có lương tâm, không biết cùng lý là gì ».

Kỳ báo này có nhiều bài nói về cuộc Chợ Phiên và hội Lim. Nhân vì hội Lim nhằm ngày thứ Ba, nên số báo này phải ra chậm, mất hai ngày. Vây xin lỗi cùng ch.ude, giá.

PHONG-HÓA

TA TÂY

Xưa nay hàng hóa gì của ta làm cũng có phần kém hàng của tây nhưng áo pull-over của hiệu CỤ - CHUNG dệt có phần xuất sắc chẳng kém hàng của tây chút nào.

CỤ - CHUNG

68 Rue de la Citadelle Hanoi

Lời nói của hoa giấy



東山

Mới xuất bản

SÁCH XEM TẾT TÂN-DÂN

Toàn những bài rất hay, rất vui, rất lý thú thuộc về Tết của các nhà Văn có tiếng viết riêng cho Sách xem Tết năm nay.

Ai không được đọc sách Xem Tết của nhà in Tân-Dân năm nay thực là uổng ! Sách dày 64 trang rộng. Giá 0p.26

Xin chú ý đến Ga Mới đầu cầu Paul Doumer Hanoi

Ở ngõ hàng Khoai (Rue Duranton) cạnh Gare Mới Đầu Cầu Hanoi số 54 và 56, téléphone số 268, có một xiềng nhận khoán làm các nhà, cửa, đồ sắt và bôn các thức gỗ: cây phiến và xẻ, (có xiềng máy cưa làm các thức cửa, liteaux, lattis, các cái cửa lá chớp và cọc...) giá hạ nhất ngoài Bắc, công việc làm rất nhanh chóng được vừa ý các quý khách.

Các quý khách cần sự gì về việc một thi đặt ngay cho bản hiệu vừa khỏi mất thì giờ mà lại có phần lợi.

Ở ngoài gare Hanoi lúc nào cũng có gỗ về bôn.

Bản hiệu xin khai một vài thứ và bán chiếu khách trong ít lâu như lim một thước giá:

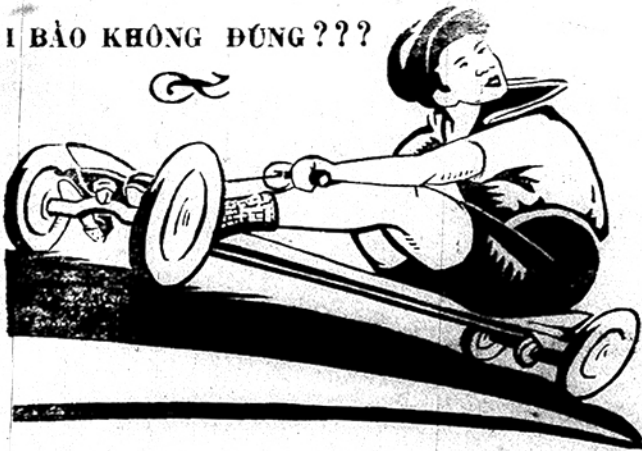
Rui lợp ngói 0m.027x0.027 Giá 0p056
Lattis 0m027x0.010 Giá 0p30.

Bản hiệu xin mách dùm các quý khách cần sự gì về việc làm nhà, và hiện đang cần các thợ mộc và thợ nề để đến mừng 10 tháng riêng Annam thì bản hiệu mở cửa hàng.

Kính cáo: Nguyễn-văn-Chúc Entrepreneur à Hanoi



AI BẢO KHÔNG ĐÚNG???



« AUTO FORT » là một thứ đồ chơi rất thích hợp cho trẻ con, vì nó làm cho:

- Bắp thịt nở nang
- Tinh thần sáng khoái
- Gân cốt cứng cáp
- Tiêu hóa dễ dàng

Chơi « AUTO FORT » không có gì là nguy hiểm, người sẽ được khỏe mạnh, nhanh nhẹn, lại thêm nên can đảm.

Ai cho những điều kể trên là không đúng, xin mời lại thí nghiệm tại:

Hiệu Phúc Long

43 - Phố Hàng Đậu Hanoi - giầy nói: số 251
Bán buôn và Bán lẻ



Làm giàu mấy chõe

Mợ - Phạm-Tá phó rộm bẻ hồ khéo thật, khăn mầu cà-phê sữa mà nếm như cà-phê sữa thật.

Cậu - May nhỉ! Sáng dùng khăn Phạm-Tá yếm tâm, ăn mà làm gì () chóng giàu.

Phòng thơm rửa mặt hiệu

MONDIA

CÓ BÁN TẠI

GIU-TRUẬN-LONG
38 BOULEVARD CARREAU
NAM-ĐI-THAM-A-RAZ
MOHAMED. 25 PMO
KIACU HAI PHONG

DAILY ĐỐC QUYỀN LUNE FAT 23 MANG BAC HANOI

10 thứ rửa phòng toilet, rửa rửa, khớp hoàn hảo, dùng được đến hết không thiếu một thứ xã-phòng khác

Cách dạy đàn lồi mới

(dễ học chóng hiểu hơn nốt đơn tây)
Vì ai cũng phàn nàn rằng tốn tiền lại phí công vô ích về sách đàn, bởi thế nên quyển « TÂN ĐIỀU CẨM » mới ra đời do một nhà soạn-cầm nhất ở Nam-ky là Hồ-kim-Chi tiên-sinh làm phen dụng công khảo cứu ra một phương pháp rất mới mẻ, nay đã được hoàn toàn đặc sắc để hiến các bạn tri-kam.

Có cả các bài Saigon bài Huế và bài Tân Tây, Nam, Bắc, còn bài ca chính tay tác giả soạn ra toàn là vãn chương về luân-lý cả chắc từ xưa đến nay chưa hề có quyển sách nào dạy đàn bằng nốt như thế bao giờ.

Khuôn khổ 31x24, bìa cứng, giấy tốt, dấu (nốt) rất rõ ràng bắt đầu ngày 15 Février 1933 sẽ có bán tại nhà hát-giác bờ-hồ và các hàng sách khác.

Có gửi bán tại Tân-đức thư-xã Saigon.

Tiệm Đức Thắng

Bán thuốc lào

148, Boulevard Albert 1er Dakao

Mách dùm

- Bác đi đâu mà vội thế?
- Tôi đi mời cụ lang Nguyễn-ngọc-Côn ở 26 phố nhà Hỏa về thăm cho cháu vì có ông bạn mách tôi rằng cụ Lang Côn là một nhà chuyên-trị chữa bệnh người nhớn và trẻ con rất thần hiệu.



NÊN HÚT THUỐC THƠM

ANG LÊ

SWEET CAPORAL

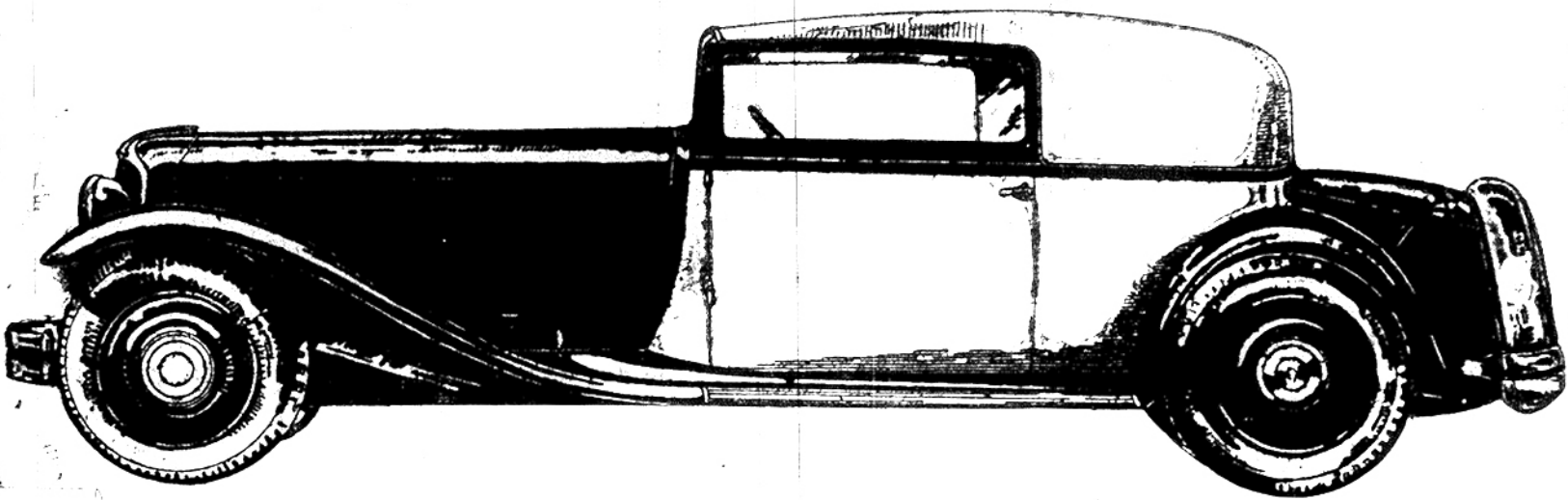
HIỆU

MILD & FINE

COMPAGNE COLOMBE TABACS

0,15

CHÍNH THỰC XE CỦA PHÁP
MÀ CÁC NGÀI HOAN NGHÊNH HƠN CẢ



Xe Nerva Sport
hiệu RENAULT

8 máy một hàng

STAI

HANOI-HAIPHONG

ĐẠI-LÝ ĐỘC-QUYỀN

TRÊN ĐỒI LIM

Ngày giỗ tổ



Cứ ngày 13 tháng giêng là các ông chim... bay về hội họp giỗ tổ ở đồi Lim.

Đi xem hội

10 giờ sáng hôm 13 bước chân đến đồi Lim, mưa bay vừa tạnh, thời tiết thực có vẻ xuân ấm-ấm mà dịu dàng. Chợ Lim ở chầu đồi, lúc bấy giờ họp đã đông mà từ chợ lên tận đỉnh đồi, giải giác đã thấy một vài đám người đi xem hội, tình có, quê có, lên đấy rồi ngồi dựa mắt, nhìn nhau.

Hàng nước và quà bánh bày la liệt ở chầu đồi mà người bán hàng phần nhiều là những cô xinh đào để, ăn nói có duyên tẻ. Nhưng mấy bàn nước đĩa và thò lò vẫn được đông người xem hơn cả, hội ở đâu chẳng thế.

Tôi qua đồi Lim vào làng Bưu xem con gái họ đánh đu. Xa xa đã thấy vòng người xúm quanh lấy cây đu, nhìn xem cô con gái quê đương dún mình trên đu tre. Thấy người xem đông, cô lại càng trở tài, đu càng cao mà càng nhanh: áo quần cô theo chiều gió bay phấp phới trông rất vui. Mọi người ở giời nhìn lên không chớp mắt, thực đúng như câu thơ Xuân-Hương: người thì lên đánh, kẻ ngồi trông Mà cũng chỉ có thế thôi.



Một bông hoa

Cho nên đến lúc con trai lên đánh đu, thì mọi người tan tác rú nhau về cả, chẳng ai ở lại xem làm gì nữa.

Hát quan họ



Béa nam



Lúc trở về đồi Lim thì họ thấy đông. Áo nhung, áo lụa mùi của các cô ở tỉnh xen lẫn với áo nâu sồng, thắt lưng cá vàng của các cô con gái vùng Lim ra xem hội.

Con gái vùng Lim

Cô con gái vùng Lim xưa nay vốn có tính là mạn mà dễ thương. Đôi má hồng, cặp mắt bồ câu vừa trai tơ vừa

lành từ của cô lại làm cho cô đáng yêu hơn nữa. Cô ăn nói rất có duyên, tiếng cô lại nhẹ nhẹ, thanh thanh rất êm-ai, cô vui vẻ và tự nhiên lắm. Người ta qui cô vì cô được cả người lìn nết, nghĩa là cô hay tinh nghịch, và nhất là cô dễ dàng, dễ bảo.

Hôm nay các cô đến cũng khá đông. Từ chợ lên đồi Lim, giải giác từng bọn một, các cô khoác tay đứng sát nhau, cười nói chuyện trò vui vẻ. Trông các cô rất vui mắt, quần áo các cô mặc thật tươi tắn gọn gàng, không phải chỉ toàn một màu nâu tối bay lạnh lẽo như các miền khác, nhưng toàn những màu tươi, đẹp; áo tư thân trong ngoài hai mùi thơm thắm, yếm trắng tinh, gi-

vôm lụa thắt lưng mùi cá vàng cùng với tà áo theo chiều gió bay phấp phơ. Có lẽ vì nước ngọt... đông mầu nên các cô vùng Lim biết trang điểm một cách vừa tươi vừa nhã nhặn.

Vì các cô xinh xinh như thế, nên ngày hội Lim là một ngày mong đợi của bọn trẻ ở tỉnh và ở quê, trong mùa xuân ấm áp, đi tìm cái thú ái ân tình tứ.

Ngày hội, các cô đã ra công ăn mặc, chúng tôi cũng vì các cô mà bao nhiêu bộ cánh mới đem

những là: cô em ở về đầu, năm nay bao nhiêu tuổi, có chồng chưa hay chưa có, mà nếu chưa có thì về với anh, em ạ - Chỉ hỏi vắn vơ có thế, chứ hàng của cô, họ cũng chẳng mua giúp được xu nào. Tuy vậy, ý bản cô cũng lấy làm thích, nên cứ thấy cô cười tít, con mắt trông lên, nhìn xuống biết bao nhiêu tình tứ.

Các cô hàng nước xem ra có ý tinh nghịch lắm. Cô vừa cười nói, vừa liếc người này người nọ, ai có bông dưa có cũng cứ tự nhiên, cứ mời trâu, mời nước, - trâu nước cô tình đất gắp đôi, gắp ba, nhưng có vừa mới, có vừa đưa mắt, thì lúc bấy giờ ai còn nghĩ đến t. ền. **Tinh... tứ**

Cứ chỗ nào có cô con gái đẹp là tôi thấy bọn con trai xúm đen, xúm đỏ vào tán chuyện. Thời thì những nhời ăn-ai trăm năm đầu mà làm thế, êm-ai dễ siêu lòng ngay thẳng của gái quê:

- Này em, em đáng yêu quá đi mất!

- Sao cô em xinh thế.

Đấy là lời lẽ của mấy câu tài vẽ khoa tán, còn những kẻ vụng về thì chỉ biết nói vắn vơ - có một câu môn men đến gần cô hàng nước, rồi ngượng nghịu se sẽ hỏi:

- Này cô, đây có phải là hội Lim không nhỉ?

- Phải.
Yên lặng một lát. Thế rồi thôi, cậu cúi mặt ngồi im, còn có thì cứ bưng miệng cười ngất-ngheo.

Con trai tỉnh và con trai quê, mỗi người dùng một khoa tán khác nhau, con trai tỉnh thì cậu cậu, mợ mợ, con trai quê thì bác giai, bác gái, kẻ ra thì cũng thân thiết như nhau cả. Nhưng



Một ông mang sừng hai lông đi hộ vệ hai cô

Phòng khám bệnh của Bác-sỹ Nguyễn-văn-Luyện

N° 8 Rue de la Citadelle - Hanoi

Téléphone 804

Có chữa bệnh bằng điện - Có phòng thứ vi-tràng. Chuyên-c'ưa bệnh đàn bà, trẻ con. Nhà ở phố đường Thành (hay cửa Đông, hàng Đa sau phố xe Đều) gần trường Cửa Đông Hanoi.

Các thứ hàng tạp hóa bán tại hiệu Vĩnh-Thịnh 154 hàng Bông đã từng được Quý khách công nhận là tốt và giẻ. Nhân dịp tết lại có bán thêm các thứ rượu mùi, nước hòa, phấn Cotty, kem Tokalon.

Tại hiệu Vĩnh Thịnh

Lại còn cả các thứ áo dùng về mùa rét, nhất là khăn quàng đàn ông.

PARFUMERIE KARDINOT PARIS

NƯỚC HOA « La Reine des Parfums » tức là « Bà chúa nước hoa » thơm rất lịch-sự, mỗi lần súc thơm ở một tuần lễ.

Lọ nhón: 1p50

Lọ nhỏ: Op85

THUỐC BÔI ĐẦU rất hợp thời, không có gầu, chải một lượt được cả ngày không vỡa, thuốc rất thơm, giá lại rất hạ, chưa từng có thứ thuốc tốt như thế mà lại rẻ như thế bao giờ.

Fixateur Parisien

Fix Brillanbel

Brillantine Dollar

Lọ nhón Op68

Lọ nhỏ Op50

Lọ nhón Op45

Lọ nhỏ Op22

Thứ thường Op25 Thứ Lux Op30 Bán ở các hàng tạp-hóa to ở Hanoi. - Ở tỉnh xa, ai muốn mua buôn mua

lẽ xin viết hồi hiệu VẠN-HOÀ

46-48 Rue Tirant HANOI



người ở tỉnh thì đến Lim được có một ngày, còn người ở quê thì phần nhiều là quanh vùng đó, nên được thua chưa chắc biết về ai.

Cả đáng buồn cho các bà, các cô ở tỉnh về xem hội : hội đã chẳng có gì xem, chỉ có người xem người, thế mà các bà, các cô không được mấy người để ý đến. Áo nhung đen, khăn san lụa trắng, các cô đánh đi lại để phô cho bọn gái quê xem : họ nhìn các cô mà khen đẹp, nhưng các cô ngừng mắt nhìn xa, có nhìn đến họ đâu.

Những tấm áo nhung các cô mặc, vòng xuyến các cô đeo đem đến cho bọn gái quê cái bình ảnh của sự sang trọng, ở tỉnh thành. Rồi những cô thôn nữ ngày thơ, biết đâu khi về qua vườn sắn, vườn tre của nhà, không mơ màng tưởng đến cái đời áo trắng mặc trơn của các cô ở tỉnh.

Hát quan họ

Hội mỗi giờ một đông. Trèo lên đỉnh đồi, trông ra xa, trên những con đường nhỏ ngóng ngéo qua cánh đồng, người đi xem hội lũ lượt kéo nhau đến như kiến bò. Cứ mỗi chiếc ô tô đỗ trên đường cái, lại thêm được ngót một chục các công tử Hà-thành và Bắc giắt nhau đến chân đồi rồi lặn vào đám hội.

Có một hạng người cần nhất cho hội Lim—không kể các cô con gái—mà



Chuột sớ Meo

không ai để ý tới họ. là bọn nam hát quan họ, nhưng họ thì dè dặt các cô lắm, đi lũng bẻ thấy cô nào xinh là môi trầu rồi nhất định bắt hát.

Hội năm nay ít các cô đến hát như mọi năm, nên chỉ có hai, ba đám hát quan họ. Trong bọn có một cô xinh nhất, trông cô biết ngay gái đẹp vùng

Người lịch-sự tìm đến :

TAN-MY
TAILLEUR CHEMISIER

Tonkin -- 74, Rue de la Soie, 74 -- Hanoi



Cảnh huyện Tiên-Du

Lim : đôi mắt bồ câu lúc nào cũng như âu yếm thương yêu ai. Cô mặc ba thứ áo mùa, lại thêm khăn tay lụa, quả đào bạc buộc ở thắt lưng, ra về con nhà lắm.

họ không bao giờ bỏ, nên tuy bị ép chặt vào giữa mà các cô còn dùng dăng nua ở nửa về.

Người trong vòng xô đẩy nhau, tiếng



Nhà quê tân-thời

cười, nói ồn ào :

- Đứng yên cho người ta hát chứ!
- Ô hay, cái ông này làm gì thế?
- Đứng yên chưa đủ, xin các ngài để yên cái tay cho.

Ái nấy yên lặng một lát, lắng tai nghe Tiếng hát cất lên dịu dàng thong thả — các cô con gái nhìn nhau, con mắt say sưa, bao nhiêu linh hồn điệu đẽ vào



Cô bán hàng dãi hàng nhất

câu hát, các cô ngậm dài ra và giọng tiếng cho đều :

...Hỡi người nhân linh dấy ơi...
Áo hoa ướt đầm, này ấy ai ơi... giọng nước xuôi...

Tiếng hát khi lên cao, xuống thấp, trong và sang sảng, ngân dài ra như dư âm vắng vắng của tiếng chuông, diễn cái tình mộc mạc và ngày thơ của các cô gái thôn quê.

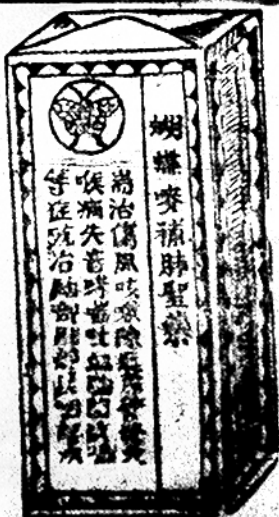
Các cô cứ hát, như đắm đuối say mê vì những lời ái-ân, âu yếm. Những câu hát của các cô, chẳng ai nghe nữa. Họ chỉ thấy xô đẩy chen nhau vào đến gần. Tôi ngừng nhìn mọi người; trong cái không khí ấm-áp nồng nàn, sắc mặt bừng đỏ, con mắt long lanh, dăm dăm nhìn các cô con gái đương hát.

Giời đã về chiều— cái dầm ấm của buổi chiều xuân nay, những cái đưa mắt, mỉm cười của các cô con gái đã âm cho trái tim của các cậu trai tơ hồng hớp.
(Xem tiếp trang tư)

Người lịch-sự tìm đến :

TAN-MY
TAILLEUR CHEMISIER

Tonkin -- 74, Rue de la Soie, 74 -- Hanoi



MÙA RẾT BẮT TỚI
Phổi yếu sinh ho, sớm không điều trị, lâu thành lao xuyễn,
có một không hai

BỒ-PHẾ THANH DƯỢC

Trừ đờm, trị ho, mất lao, hết xuyễn, giúp ích cho người, công thật chẳng nhỏ, có dùng mới biết

Lọ con Op.40
Lọ lớn Op.80

ĐẠI-QUANG DƯỢC PHONG

47 phố Hàng Đường Hanoi — Giày nói số 805

(Tiếp trang 3)



Một con chim quý, tai to mặt lớn, râu năm chòm cũng về già rồi

Các bạn con trai nhũ nhận, ngọt ngào ban sáng bây giờ đã thành ra những người sỗ sàng, chột nhả. Những lời nỉ non âu yếm đã làm lảng cái « mớ » của họ - gặp cô nào cũng sấn gần, lá lơi cười nói, rồi ôm chàng vào lòng hỏi với hôn vàng, mặc kệ cô có trống cựa hay van xin.

Trên đường cái, phía trước đôi, hai cậu công tử lán thời giữ nón và lời kéo một cô con gái quê - khuôn nạn cô bé có lẽ vì tiếc cái nón, nên cứ phải lẻo đẻo theo để hai cậu bá cổ ôm vai - tuy xa không nghe rõ tiếng nói, nhưng trông những lúc hai bên sát nhau, giải yếm cô bay tung, tóc cô bung xòa cũng đủ rõ cô hết sức trống cựa mà không nổi



Ông này có lẽ xách súng đi bắn quạ

Trong này họ xúm đông ở châu đồi nhìn ra, chỉ chỗ, bàn tán :
- Kia, thật là họ diễn tuồng !
Rồi họ cười ở với nhau, ra về đặc chí lắm.
Một cô trở về qua ruộng, chẳng may một vài công tử đôn đường rồi họ truyền cô như, ta truyền quá đong, cô đến

xuống bao họ : lấy đồ, Lim là n, tiếng nói nghe như khế và xa. Con cô con gái thấy sự đứng mọi mình là nguy hiểm, cứ quanh quẩn sát lấy nhau, kéo khăn xuống lên rồi thu hai tay vào bọc đứng yên lặng.
Trong bóng tối nhấp nhoáng, ta lại thấy bóng người số lấy nhau, một cô



Nghìn-tâm như bóng tùng quân.
Giò mưa che chở cho thân cát đảng.

người nào người nay lại giữ lại một chút.

- Này toa, bắt lấy nó.
- Đừng để cho em chạy.
Tiếng kêu khóc của cô bị tiếng cười và tiếng reo hò che lấp mất. Thân cô có thể làm quả bóng như thế được mãi, nếu không có một vài người tuấn phiến mang giáo mác ra can thiệp

hàng cả bị hai người chòng ghẹo, gỡ mãi không ra. thúng cá dễ tung, mấy con cá giếc lấp lánh sáng trên cỏ ướt sương.

Trong cái không khí yên lặng của đêm suàn đăm ảm, ta nghe thấy tiếng thì thầm to nhỏ, tiếng quân áo sột sạt, những lời âu yếm bay van xin, thỏ thẻ trong sương mù....

Trời đã bắt đầu gần tối, sương mù

VIỆT-SINH

NGƯỜI LỊCH-SỰ TÌM ĐẾN:
TÂN-MỸ
TAILLEUR CHEMISIER
74, RUE DE LA SOIE - HANOI

Phong dao hội Lim

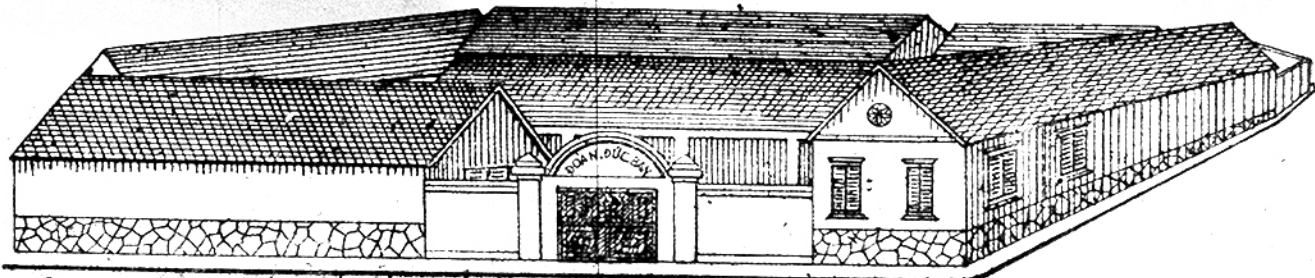
Công tử Hanoi. - Tiết xuân gặp buổi hôm nay,

Mấy khi hồ để tôi đây gặp miao,
Ta ra vườn sản tự tình,
Hội hè tấp nập linh đình mặc ai.
Tiểu thư cầu Lim. - Thoạt nghe lời nói êm tai,
Xin mời chàng hãy tạm soi khâu trâu.
Này trâu, này vò, này cau,
Không trâu trò truyện lấy đầu mận nồng
C. T. H. - Nàng mời, muốn cầm ơn lòng,
Con trai Hanoi vốn không ăn trâu.
Thực tình chẳng dìm chẻ đầu,
Gỏi khản xin giữ miếng trâu làm duyên.
T. T. C. L. - Trâu này tự tay em tằm,
Trâu vàng vò lia, cau mềm lại tươi.
Khuyến mời cốt để chàng soi,
Kéo mai trâu héo, cau đi ich gì ?
C. T. H. - Thấy nàng mời mọc năn nỉ,
Lòng ta lưỡng lự nề vì lấu thay.
Không ăn sợ nàng tủi tay,
Ăn vào thời lại sợ say dư-đư...
T. T. C. L. - Yêu nhau xin chớ chối từ,
Chàng còn ngại ngại ngần ngại nỗi chi ?
Hay trâu tằm vụng chàng chẻ ?
Hay là sợ cô bùa mê, ngại ngùng ?
C. T. H. - Khéo sao ! lời nói lạ lùng !
Chẳng là không xét tằm lông cho nhau,
Bùa mê nào ở đầu trâu,
Ở đôi con mắt đào cầu lẳng lơ !
T. T. C. L. - Thời đừng bôn linh phất phơ
Ngỡ xem lời nói ở ở khó nghe.
Chúng em là gái thôn quê,
Cò dâu cệp mắt bùa mê bởi chàng ?
C. T. H. - Nàng đừng nói nhún nũa nằng,
Chẳng tình cũng tiếng gái làng cầu Lim.
Chỉ vì đôi mắt lim dim.
Mỗi năm mới nhớ hội Lim mờ về !
T. T. C. L. - Chúng em ở chốn thôn quê
Quanh năm công việc nặng nề luồn tay.
Ngày xuân gặp hội hôm nay,
Một năm mới được một ngày tìm hoa.
C. T. H. - Hữu tình ta đã gặp ta,
Trâu ăn đồ thắm, hễ là tri âm,
Nói xa chỉ nửa nói gần.
Cùng nàng muốn tình trăm năm vương tròn
T. T. C. L. - Vì bằng thực tằm lông son
Trăm năm kết ngãi thời còn chi hơn.
Cùng nhau gần bờ keo sơn,
Đừng như con bướm chơa vờ lại bay.
Công-tử Hà-nội và Tiểu-thư cầu Lim cùng hát :
Một lời vàng tác dạ này,
Hãy về hỏi mẹ cùng thầy xem sao.
Bao giờ của dẫu, tay trao
Bấy giờ ta sẽ rời rào ái ân !

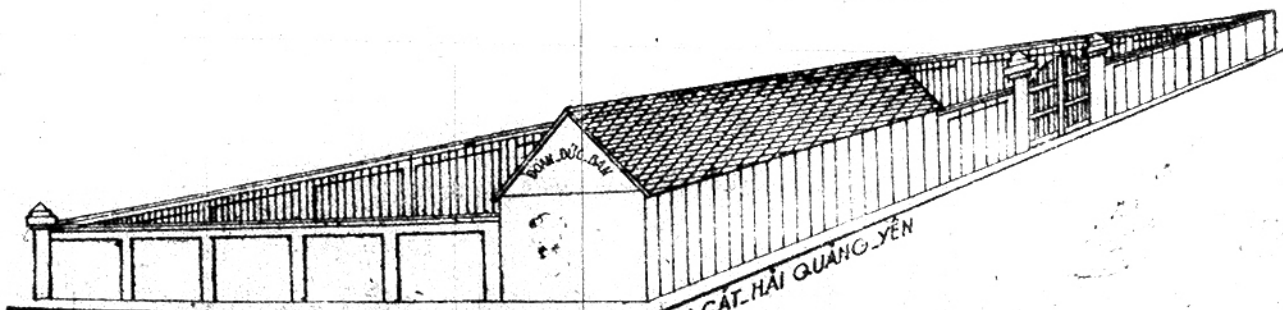
TU - MỜ

Cửa hàng bán
Nước Mắm
32 Phố bờ sông
Hàng Nâu
(Quai Clémenceau)
HANOI

Phố bốn
Tàu Thủy
Rue Maréchal Foch
HAIPHONG



XUỐNG LỘC NƯỚC MÁM TRẮNG CỦA M. ĐOÀN ĐỨC BAN TẠI CÁT HẢI QUẢNG YÊN



XUỐNG MƯỐI CÁ CỦA M. ĐOÀN ĐỨC BAN TẠI CÁT HẢI QUẢNG YÊN

Cửa hàng và xưởng mắm do M. Đoàn Đức Ban quản trị lấy

.. từ nhỏ đến lớn ..

Niên lịch thông thư lại ra đời
 Năm Nhâm-thân đã qua, tương « con khỉ » nó cũng theo năm ngoài nó đi biệt tăm biệt tích, tương nó đem theo nó những chuyện, những sách cùng một tính chất như nó.

Thế mà có người còn ngờ rằng nó lại theo « con gà » nó về ở đất Việt. Ai có chút ngờ vô lý ấy, nên mua quyển Niên lịch thông thư của ông Ng-văn-Vĩnh mới xuất bản mà xem, xem cho rõ ràng năm nay là năm con gà nó gáy, không phải là năm con vượn nó hét, xem cho rõ ràng quyển sách của ông Vĩnh không có tính chất con vượn đâu!

Phải, con vượn biết đâu xem ngày tốt xấu mà xuất hành hay tế lễ, con vượn biết đâu trộn kiêu đất đẹp để gửi thân cho con cháu có phận nhờ. Chỉ có người ta mới biết vậy, đã biết vậy, thì nên tranh nhau mà mua quyển Niên lịch thông-thư mới.

Niên-lịch thông-thư năm ngoài đây lấy số tử-vi. Niên-lịch thông thư năm nay bàn về địa-lý, ông Vĩnh thực là một lòng vì dân vì nước, muốn cho ta theo con đường mới, tìm đến cái văn-minh mới.

Chúng ta chỉ nên theo gương ông, tìm một kiểu đất tốt, nằm xuống rồi hi-sinh cho con cháu chóng được phát!

Chuyện của ông Thanh-tùng-Tử ở Ngọ-Báo

Trong số Ngọ-Báo ra ngày mồng 5 tháng hai năm 1933, ông Thanh-tùng-Tử (cái tên nghe lâu lắm thay!) có đăng một chuyện đề là « Chân bạnh phúc ».

Chuyện ấy! có một cái đặc sắc: nó không phải là viết bằng chữ quốc ngữ, không tin ông đem chuyện ấy mà đọc cho tạn thân của ông nghe!

Ông muốn giảng nghĩa vì sao mà người ta yêu nhau, sao ông không nói ngay những lẽ gì làm cho người ta yêu nhau, can gì ông lại phải viện, nào «gã hời nhĩ Eros, con nữ thần Aphrodite» nào lối cầu nguyện (pétition de principe) nào « cách trả lời idem peridem » nào « Don Juan », nào « nhân loại triết lý học (anthropologie rationnelle), « hạng đa sầu » (tempérament atrabilaire) nào « tinh thần tương hợp (affinité intellectuelle), cause efficiente, cause finale, psychologie, sophisme d'induction incomplète, factum, văn vân...?

Trời ơi! đọc xong câu chuyện của ông Thanh-tùng-Tử muốn phát khóc. Ông Thanh-tùng-Tử ơi! ông có muốn cho hàng xóm láng giềng phục ông đã nhồi vào óc được mấy câu sáo của bộ triết lý học, thì xin ông viết bài đại luận về triết lý, bí đặc như văn cụ bằng Hoàng, chứ ông đã viết chuyện ông nên nói tiếng annam cho chúng tôi hiểu với!

TỬ-LY

Có ăn mới có vui

Người annam mình có ăn mới có vui có ăn mới nên công, nên việc. Xuất đầu năm cho tới cuối năm, chỉ những ăn là ăn: tết ăn, hội hè ăn, việc làng việc nước ăn, toàn ăn cả.

Cho nên, việc làng không có ăn chẳng ai đến — việc nước không có ăn chẳng ai bàn — ngày tết nhất, hội hè không

có ăn không ra hội hè, sao ra tết?

Người ta ở đời phải ăn để mà sống? Nhưng sống rồi lại để mà ăn!

Kiêng

Mồng một đầu năm, người mình có, làm cái kiêng: kiêng nói tục, kiêng chửi rủa, kiêng đánh nhau, đều là những cái kiêng tốt cả.

Nhưng ngày mồng một cần thận kiêng bao nhiêu thì xuất năm lại nói ilic, lại chửi rủa, lại đánh nhau bấy nhiêu. Ủ mà cũng phải, người annam mà không nói tục, không chửi rủa thì sao ra người annam?

Hoàng-Tích-Chu

Đêm hôm 29 tết, ông Hoàng-tích-Chu đã tạ thế.

Ông mất đi, mới có 35 tuổi, đang cái tuổi xuân mạnh mẽ và nhiều hy vọng, để lại mối xót thương cho những người đã cùng ông quen biết.

Trong ba tháng, cái sức mạnh của ông không đủ để trông cư lại với sức bệnh, rồi, thương thay! số phận đã định rằng ông mất sớm, giữa lúc đang theo đuổi những công việc ông định làm: nghị viện Bắc-kỳ thế là từ nay vắng tiếng một người dân biểu lúc nào cũng nhiệt thành bênh vực quyền lợi cho dân, mà làng báo ta thiệt mất một « người lính tiên phong » tự đương cái trách nhiệm đi đầu trên con đường mới.

Tôi không phải nói đến cái thân thế iêng của ông, những cái tư tưởng, hành vi trong cái đời tư của người đã mất mà người ta phải kính trọng. Tôi chỉ biết đến ông là một người làm báo và một người thay mặt dân ở nghị trường, nghĩa là một người giúp việc cho xã hội. — Ở đây ta phải nên thành thực mà nhận rằng ông cũng đã hết lòng và đã giúp ích cho ta một vài phần.

Dù ai nói thế nào đi nữa, ông cũng vẫn là một người có công với báo giới nước nhà — một người làm báo biết yêu mến và kính trọng cái nghề của mình.

Ở Pháp về, làm chủ bút tờ Ngọ-báo, ông đã phỏng theo các nhật trình Âu-mỹ cái cách tờ báo nước ta: xếp đặt tờ báo cho có vẻ mỹ quan, và làm cho tờ

báo thêm hoạt động, có liên lạc mật thiết với người đọc.

Ông lại tỏ bày ý kiến tờ báo (nghĩa là ý kiến của ông) bằng một lối văn riêng có đặc sắc. Lối văn ấy, một đôi phần đã giúp cho nhiều người vượt ra ngoài những cái khuôn sáo cũ của văn chương cũ. Tuy lối văn ấy đã gây ra một hạng « văn sĩ » có cái văn nó chẳng ra văn, vừa rắc rối vừa khó hiểu, nhưng đó không phải là lỗi tại ông, chỉ lỗi tại những người bắt chước ông mà không xong.

Trên báo, ông mạnh bạo hờ hào những việc có ích, ông lại dùng tờ báo để vận động trên con đường chính-trị eo hẹp ở nước ta. Trong nghị trường Bắc-kỳ ông là một người trẻ trong một bọn trẻ lúc nào cũng được cái bằng hái làm việc.

Người ta có thể trách ông không khỏi là một người không am hiểu những vấn-đề khó khăn sinh ra trong cái lúc giao thời này. Những vấn đề có quan hệ đến sự sinh hoạt và tinh thần của một nước, muốn hiểu biết được phải có một cái học rộng và chắc chắn, nhiều kinh nghiệm về cuộc đời, là những cái mà ông Chu không có. Thật ra, ông Chu không phải là một nhà lãnh tụ, mà đối với mọi việc, ông không có cái óc sáng kiến. Ông cũng lại không có một cái định kiến rõ ràng về những việc ông làm.

Ông chỉ là một người ưa hành động, những sự hành động ấy muốn có kết-quả tốt tất ông phải có người đưa đường dẫn lối, hay một mục đích gì để theo đuổi.

Tuy vậy, ta không thể không công nhận rằng ông có cái lòng nhiệt thành, hăng hái và can đảm làm việc, đó đều là những tính tốt của tuổi trẻ. Mà thật vậy, ông Chu là một người trẻ, trẻ không những ở tuổi mà ở cả tư tưởng và việc làm.

Vì vậy, nên dầu có sao nữa, bọn thiếu niên đối với ông cũng có chút cảm tình: nay ông mất đi, ai cũng vì ông mà ngậm ngùi, ai cũng thương tiếc một thanh niên có thể là một người bạn.

VIỆT-SINH

Bàn ngang.

Từ đời nào đời nào đến giờ, ta vẫn cứ yên trí rằng đất có long mạch, đào lên thấy lắm khi nước đỏ hồng như máu, ta vẫn yên trí rằng di-hải ông cha ta chôn vào kiêu đất hay, con cháu sẽ phát đạt, được vinh hoa phú quý.

Từ ngày nền văn hóa Thái-lây tràn sang cõi Viễn-Đông, bọn thanh niên hầu như không thể nữa, thật là ngóng cuồng lâm thag!

Họ không biết rằng họ có ăn có học, cũng là nhờ đến ngôi mộ tổ được yên lành. Họ cũng không biết rằng họ ốm đau, là vì động mồ động mã, cứ đi tìm thầy tìm thuốc, chữa chạy làm sao cho khỏi được! Họ cũng không biết rằng cả một nước Nam này được biết ăn yên vui mà làm ăn cũng nhờ vì con sông Nhi-hà, cái long mạch cả của một non sông gấm vóc của con cháu Rồng-Tiên!

Bọn thanh niên ấy đã không biết ơn những thầy địa-lý đã để mồ cho ông cha họ, bọn ấy lại còn giậm vin lấy lương tri và nhẽ phải của Thái-lây để phá đổ những lý thuyết về địa lý, nghe mấy trãi trãi làm sao?

Họ bảo rằng theo khoa học, theo lẽ phải, đất nài chỉ là đất phù, sông gò chỉ là sông gò, mà những kiêu đất hay chỉ là vì sự tình cờ mà sinh ra, không có ảnh hưởng gì đến đời người. Nhưng khoa học nào có phải là của ông cha ta để lại cho ta mà bắt ta phải theo, lẽ phải đâu có phải là quốc tuý quốc hồn của ta, mà bắt ta phải phục.

TỬ LY

Rời đây sẽ tết cả năm

Nếu mỗi nhà có một cuốn :

Sách mùa xuân xem tết

của Nhật-Nam Thư-quán 26 Hàng Bông Hanoi mới xuất bản ngày 30 tết (thời quanh năm lúc nào đọc đến cũng vui như tết).

Thật vậy, sách ấy có nhiều văn-chương tiêu-thuyết rất hay và tranh vẽ đẹp. Những bài vẽ trong sách vui từ đầu đến cuối. Cam đoan là một món quà để thưởng Xuân có một không hai. Lại có cả mục nói rõ về các ngày hội lớn của ta: tết, giỗ, thánh, xuân như Giỗ-trận, Chùa Đông-quang, hội chùa Đê-thích, v. v. ...

Nhà danh-họa NAM SƠN vẽ bìa Giá Op30. Như vậy chẳng cứ gì trong mấy ngày Tết. 3 tháng xuân, mà đến cả năm, lúc nào xem đến cũng đều du-dương, phấn-khởi như khúc đờn « XUÂN TINH ĐIỀU NGŨ » của ông Hải-Khiết là một nhà danh cầm « Tác giả cuốn sách dạy ĐÀN HUẾ và CẢI-LƯƠNG » giá op50.

Ở xa mua lẻ, mỗi cuốn thêm cước op20. Thư và mandat chỉ để như vậy :

Nhật-Nam Thư-quán
 26, Hàng Bông Đem - Hanoi

« Những câu thơ tự-nhiên và linh-
 « hoạt của tác - giả (Vân - Hạc)

Mảnh Hồn Thơ

« nó như một cơn gió trẻ-trung
 « thổi vào cõi lòng ta vậy »

(Ngọ-Báo số 1240 ngày 2-10-31)

Con rồng



Lưỡng Long châu nguyệt

VUI CƯỜI.

Cũng như không

Trên xe lửa, chủ hỏi đầy tớ:
 - Máy có nhớ mang chìa khóa va-li không?
 - Có, nhưng mà...
 - (Giọng gắt) nhưng mà thế nào?
 - Như vậy mà con bỏ quên va-li ở nhà.

Ngày tốt cũng vứt đi

Vợ chồng ông chủ nhiệm kiểm chủ lịch, bán nhau về sự mời khách ăn tiệc, chồng nói:
 - Tôi đã xem ngày rồi, viết thiệp mời vào ngày mồng năm.
 - Mồng năm, ngày con nước, kiêng.
 - Người ta trọn ngày cốt ở lịch, chứ nệ những cái truyền khẩu thế thì hủ quá: (nói nhanh như thuốc lỏng) Hôm ấy trực nhật, tam hợp lại có một đồng nghị: nháp học này, liên quan này, lễ tự này, kẻ hôn này, hội hữu này, mình mời khách thì tốt.
 Vợ vừa nghe vừa giữ lịch: nhưng hôm ấy chủ có ai đi đâu, mà cái đồng « nghị » này cũng vứt đi tất.
 - ?
 - Tại họ này kỳ xuất hành đây này.
 Nguyễn công-Dy

Thế là còn may đấy

Bữa ông B đi chơi, lúc uống rượu xong thảng Cu nó làm thế nào chẳng biết mà rí rí mất một cái cốc. Mẹ nó mới mắng, nó giả lời: thế là còn may đấy.
 - Tại sao thế?
 - Vì nó mới vỡ làm hai, chứ nó vỡ nát lại mất công lượm nhỡ mình vỡ nữa.

Ăn hết đi

Lúc ăn, liếc đĩa bẻ ăn hết hai phần đĩa bánh mì. Có một người bảo nó, nếu mày có con mà nó ăn như mày thế này thì mày nói thế nào?
 - Thì tôi nói, mày hãy ăn hết cả đi.
 D.V.C. Qui nhơ



CUỘC THI TRUYỆN « VUI CƯỜI »

Bắt đầu từ số 23 bản báo mở một cuộc « thi cười » Trong mỗi số, sẽ đăng lên độ bốn, năm bài mà bản báo xét ra là hay nhất.
 Hết bốn kỳ sẽ có hai giải thưởng: Giải nhất một năm báo, giải nhì nửa năm báo để thưởng hai bài hay nhất trong bốn kỳ báo ấy.
 Mỗi bài không được quá ba mươi giờ.

Xin để chỗ ở cho rõ ràng, để tiện việc gửi báo biểu.

CUỘC THI TRANH KHÔI HẢI

Mỗi số báo sẽ có đăng vài bức tranh hay nhất.
 Hết bốn kỳ sẽ có hai giải thưởng: Giải nhất một năm báo.
 Giải nhì nửa năm báo.
 Tranh vẽ chiều giải 18 phân, chiều cao 10 phân, có lời chú thích hay không cũng được, miễn là buồn cười

Mấy lời phân trần

Có nhiều người hoặc bắt chước chuyện cũ hoặc dựa theo chuyện cũ hay chuyện nước ngoài mà làm bài « vui cười » Trừ một vài chuyện đã phổ thông ai cũng biết, còn thì không tài nào mà kiếm soát cho khắp được, vì lẽ ấy nên những bài nào hợp phong tục An Nam mà có vẻ tài kỳ, đặc biệt, thì bản báo cũng cho là trúng cách.

Phong-Hóa

Kính cận thị

- Thưa chú, có phải chú đeo cái kính của chú vào thì chú trông mọi vật đều to lên cả phải không ạ?
 - Ừ! Thế sao, cháu?
 - Thế thì những khi chú mua kẹo cho cháu, chú đừng đeo kính nhé!

II

Sử ký

Thầy - Vua Lê-thái-Tổ chết bao giờ?
 Trò - Thưa thầy, ba con không nhận

được giấy cáo phó!

III

Địa dư

Thầy - Nước nào bé nhất hoàn cầu?
 Trò. (gãi đầu, gãi tai, trợn ngược, trông xuôi, chột nghĩ ra); - Thưa thầy, nước tiểu ạ!

Của V. D. Hải-phong
Ở tòa án

Quan Chánh - Sau khi đã giết anh may, thì may làm gì?
 Tội nhân - Bầm, sau rồi, con để tang anh con,

Của N. T. T. Phú-Thụy

Văn tả chân

Cà sa văn-sĩ - Tôi rất thích một bài văn tả chân mà cổ văn cũng không sao làm được.
 Tô-mở văn-sĩ - Khó gì cái ấy, để tôi làm cho ma xem.
 - Thật nhẽ, làm tí, mai tôi lại xem mấy.
 - Ừ đi rúc.
 Sáng hôm sau, Cà sa văn-sĩ hỏi Tô mở văn-sĩ bài văn tả chân đâu?
 Tô mở bảo: còn đương làm giờ giảng, nhưng anh hãy xem kỹ: đây xem có đúng không?
 Cà sa giờ ra đọc:

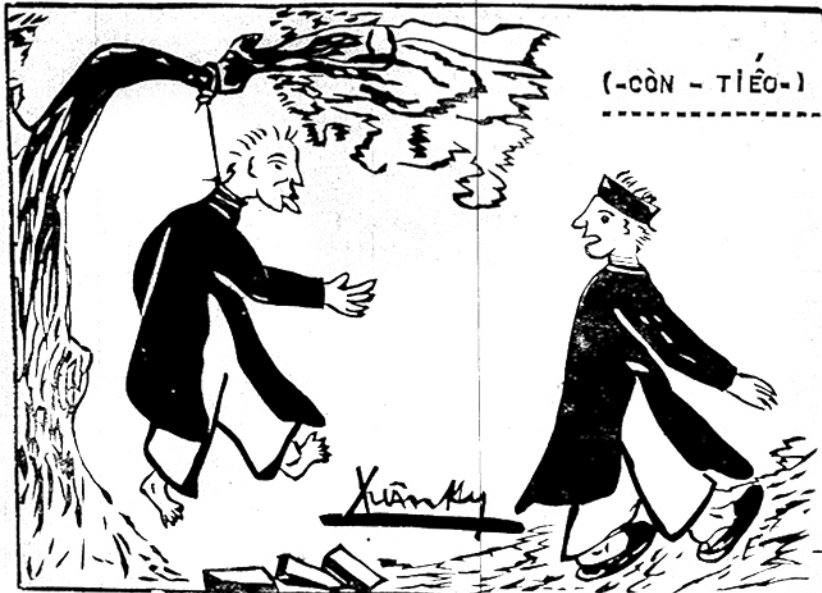
Văn tả chân.

Chân cũng như tay, có năm ngón, ngón to, ngón nhỏ, ngón giải, ngón ngắn, cũng có móng như móng tay...

Danh sách những người dự thi

O O K. kê sật: 1 tranh - N N. Radeaux Hanoi: 3 bài Thuyết Phú thủy: 14 bài - V. V. T. Voiles Hanoi: 3 tranh - V. D. Misson Hải-phong: 8 bài - T. N. R. Protect Hanoi: 2 tranh - N. V. N. Papier Hanoi: 2 tranh - N. D. H. Colon Hanoi: 1 tranh - H. K. T. Carreau Hanoi: 3 bài N. T. H. Trippenbach Hanoi: 1 tranh - N. X. B. Jore Hanoi: 4 bài, 2 tranh - T. V. D. dit D. L. Desbordes Hanoi: 3 bài D. K. Mỹ Khê Kiến An: 1 bài, 1 tranh - L. V. M. Tourane: 3 tranh - P. C. T. Đồng-nhân Hà-tống: 1 tranh 1 bài - T. Trentinian Hưng-Yên: 2 tranh - T. V. Q. Protet Hanoi: 1 tranh - N. H. B. Paul Bert Hanoi: 5 bài N. V. N. Assistance Vientiane: 3 bài - L. M. D. Gal Lizé Saigon: 5 tranh - X. H. Car not Hanoi: 1 tranh,
 Của N. H. B.

Tranh dự thi—Số 21



-Nà ông kia, sao ông lại đi giày của tôi?
 -Ấy, để tôi mượn tạm, ra Cầm báo ở đây có người thất: cò



Tết năm này các ngài dùng
giày gì?

Giày Kim-Thời

(Marque, dessin et modèle déposés)

Kiểu rất đẹp, mũi làng Hoa-kỳ rất tốt, đế cao-xu đen đúc ở bên Pháp, đi bền gấp bốn lần đế da hay đế crepe, không chượt và toẹt ra như đế crepe, trông đẹp và nhẹ như đế da, đi mưa không thấm nước. Giá rất hạ.

Bán buôn và bán lẻ:

VAN-TOAN

95, Phố Hàng Đào. 93
HANOI

TAN-THANH
 145 HÀNG BẠC HANOI
ĐỒNG CHỮA VA BÁN
ĐỒ ĐỘ PHỤ-TÙNG
XE TAY
Kiểu mới GIẢNG ĐẸP GIÁ ĐẸ

GÁI VÙNG LIM

Gió thổi mạnh, trời nắng rực rỡ. Cảnh đồi Lim hôm 13 tháng giêng tựa như một cái chợ họp đủ các hạng người, nhưng không ai mua, không ai bán, chỉ đi đi lại lại nhìn nhau cho mắt thì giờ.

Các cô con gái quê, khăn vuông đồng tiền, áo nâu nện, thất lưng cá vàng lẫn với bọn thiếu nữ Hà-thành, khăn san áo mùa, trông phấp phới như một bầy tiên-họp cảnh chợ trời.

Giới trẻ đôi, ba chàng công tử đứng bên cạnh cái ô-tô con như giừng giàng nửa ở, nửa về. Một chàng tay mở cánh cửa ô-tô nói:

- Thôi về thôi các anh! Chẳng có món nào khá cả!
- Thi ở lại nghe hát đã!
- Hát thì ra gì... Về...

Nói đến đây thì chàng ngừng hẳn lại, mắt đắm đắm nhìn xuống con đường ruộng. Hai chàng kia cũng quay lại, nhìn theo rồi cả ba như bị thôi miên, đứng chờ người ra. Trên đường ruộng, một cô con gái đi tới: mắt trong, môi thắm, vẻ mặt tươi như mùa xuân.

Một lát ba chàng đưa mắt nhìn nhau, cùng nói:

- Hay ta ở lại?
- Cô bé cũng vừa tới, lúc đi qua một ba chàng thì đưa mắt nhìn cả ba rồi cúi đầu, mỉm cười, cố vẻ lảng lơ, tinh nghịch.

Ba chàng không bảo nhau mà cùng bước theo cô con gái lên đồi. Cô bé là người ở vùng làm đồi, nên đi lên nhanh nhẹn thoăn thoắt, làm ba chàng theo mệt. Lúc lên đến ngọn, cô bé đứng nhìn ra bốn phía, không để ý đến ba chàng, gió đưa tà áo và thất lưng bay phấp phới. Ba chàng men men lại gần, chưa kịp nói câu gì, còn một thở hổn hển, thì cô bé quay lại nói nửa ngày thơ, nửa đùa:

- Lúc này ba ông lên giốc với chắc mệt...

Một chàng nhanh nhẩu nói:

- Chúng tôi mệt vì có em đấy.
- Cảm ơn ông... Các ông đi xem hội.
- Chúng tôi nửa đi xem hội, nửa đi xem người.

- Người vùng chúng em thì bằng thể nào được các cô ở tỉnh thành!

- Phải, chỉ trừ có cô em đây ra!
- Cô bé cúi mặt, như có vẻ thẹn.
- Cô em ở gần đây?
- Không, em ở xa đây lắm. Ở tận trong kia.

- Tận trong kia là đâu?

- Cô bé trở tay về phía xa xa, bảo:
- Ở tận đằng sau cái đồi cao kia kia.
- Ở xa thế mà cô cũng chịu khó ra xem hội?
- Chúng em ở nhà quê, chỉ có ngày hội là vui thôi. Hội nào em cũng đi, mà chỉ đợi đầu có hội để đi chơi.
- Tên cô em là gì?
- Người ta vẫn gọi em là Đào.
- Nhưng thật ra có em tên là gì, cho chúng tôi rõ để lần sau gặp mà chào.

Bỗng tự nhiên có Đào không duyên không có, nhắc nón, bước xuống đồi. Ba chàng lại bước xuống theo, lúc cô bé đi lên vào đám đông người thì không thấy bóng dáng nữa.

Ba chàng tăng hứng tìm đầu cũng không thấy, mà từ lúc đó đến khi trời

xâm xâm tối chỉ bậu đi tìm cô con gái đẹp mà kỳ khôi ấy. Sau ba chàng phải nghỉ đến đường về, vì trời đã tối, trên đồi không còn ai, những người bán hàng cũng lục tục gánh chõng về cả. Người tài xế vừa bật đèn, sắp cho xe chạy, thì giới trẻ hiện ra một cô con gái. Ba chàng cùng buột miệng nói:

- Chính đó!
- Cô bé lấy tay che một bên mặt cho khỏi chói, rồi hỏi:
- Ba ông bây giờ mới về?
- Phải, còn có em ở lại đây?
- Không, chúng em cũng về làng.

vào bán tay, rồi mỗi người để một ngón tay vào. Cô bé bảo:

- Khi tôi cụp tay vào, tôi nắm phải ngón tay ai thì người ấy được bấu đến trước.

Đến khi cô bé ú tim ừ... ập bàn tay lại, thì cả ba chàng cứ đống tay, không ai rút ra cả. Rồi cả bốn người cùng cười. Cô bé như ngẩn người ra, nói ngay thơ:

- Thế không được! Em nhầm đấy! Bây giờ làm lại, ai bị nắm thì bấu đeo sau rớt.

- Cô bé ngẫm một lúc rồi lại nói:
- Như thế lời thôi lắm! Thế này tiện



- Xa thế mà cô giám đi một mình? Có bằng lòng để chúng tôi đưa về tận nhà, kéo đèn tối tăm.

Cô bé đưa mắt thật tinh, nói se se:

- Sợ phiền ba ông quá!
- Không, có đừng ngại, chúng tôi có đem đèn bấu đi theo.

Người tài xế nói:

- Ba cậu không về, ông con mắng con chết.
- Anh sợ mắng thì anh về một mình trước đi.

Thế rồi bốn cái bóng đi thẳng vào trong quăng tối.

Đi khỏi đồi Lim, thì cô bé thốt nhiên nói:

- Sắp đến cái cầu, ông nào có đèn thì bấu lên cho rõ đường kéo ngựa xuống sông cả bây giờ.

Vừa nói xong thì cả ba cái đèn cùng sáng một lúc, nửa soi đường nửa soi vào mặt cô con gái. Cô bé gật lên rồi bảo:

- Mỗi ông bấu đèn một lúc, không được bấu luôn cả ba thế.

Ông nào cũng đòi bấu trước, khôn ai nhường ai. Cô bé bảo:

- Hay ông nào hơn tuổi thì bấu trước.

- Không được, chúng tôi bằng tuổi nhau cả!

- Thế thì chỉ chỉ chành chành xem ai được bấu trước.

Ba chàng mừng quýnh cùng nói:

- Phải đó!

Rồi cô bé, vừa cười vừa giơ tay ra, cái tay nhỏ nhắn, xinh xắn, trắng như ngọc. Ba cái đèn cùng chiếu ánh sáng

hơn: em nhắm mắt lại, chỉ trúng vào ai thì người ấy được.

Rồi cô nhắm mắt chỉ liều trúng một người. Ông này gọi là ông gì?

- Ông Minh!
- Vàng, thế ông Minh bấu đèn trước.

Hai chàng kia ghen, thì thăm bảo nhau:

- Hay ta về thôi! Đi làm gì nữa.

Bấy giờ lại lấm tấm vài hạt mưa, mà gió đồng nổi lên thổi vù vù, lạnh buốt tới xương. Cô bé đăm lo, nản nản:

- Hai ông nữ nào hộ em ở giữa đồng không móng quạnh, lúc đêm khuya khoát thế này, hai ông lại đây, em bảo thăm cái này...

Không biết cô bé bảo thăm thế nào, mà hai ông vui lòng đi ngay.

Đi qua phố huyện Tiên-Du, đi qua Văn-Khám, Long-Khám, qua cửa chùa Bách-Môn, đi thẳng đến Đàng-Sơn, đi, đi mãi. Ba chàng bước đã mỏi rừ chân, mà mãi chưa thấy đến nhà cô bé.

- Thế cô em ở tận đâu?

- Ba ông chịu khó đi một thời nữa, sắp đến nơi rồi.

Một thời của cô bé tính ra cũng đến hai cây số. Cô bé đương đi gần một chàng, chốc chốc cười khúc khích đi lại gần chàng khác, mà nói:

- Em đi gần ông này hơn, ông này nghiêm trang, không trẻ con tính nghịch như ông kia.

Rồi một lát, cô lại sang đi cạnh chàng thứ ba, cứ loay quauh như thế mãi. Rồi cô cười, cô nói bông, tíu ta tíu tít, còn ba chàng thì mê tít đi, không ngờ rằng từ nãy đến giờ đi đã hơn năm cây số. Nhưng ba chàng không nghĩ gì đến

đường xa, quên cả mỗi chân, chỉ nghĩ đến lúc tới được nhà cô bé, bao nhiêu cái vui như đợi ba chàng. Một lát cô bé lại tí te nói thăm với một chàng trong bọn, rồi lát nữa lại nói thăm với chàng thứ hai, rồi lại nói thăm với chàng thứ ba, ba chàng cùng vui mà mỗi chàng một cái vui riêng, không ai có thể ngờ cho ai biết được.

Ba chàng dương vui thì bỗng có bé nói:

- Đến núi Chè rồi, sắp đến nhà em. Đi qua một vườn tram, đến trước một cái công gỗ thì có bé đứng lại nói:
- Nhà em đây!

Trong nhà có một người con trai lạc độ 20 tuổi đi ra. Có bé nháy mắt ra hiệu rồi nói to:

- Nhà còn thức à? Tôi mãi xem hội quá, may nhờ có mấy ông này có bụng từ-từ đưa về!

Người con trai, rói:

- Mời ba ông hãy vào chơi soi nước. Chàng họ nhìn chàng kia tung hứng rồi một chàng nói:

- Thôi, để chúng tôi về kéo khuya. Có bé làm bộ ngây thơ, nói:

- Vàng đề ba ông về kéo đường còn xa. Em cảm ơn ba ông đã có lòng tốt đưa em về tận nhà.

Rồi cô bé đóng cửa lại, cười khúc khích. Lúc vào nhà, người con trai hỏi:

- Sao lúc nãy, cô lại gọi tôi là cha?

- Ấy thế, gọi anh là nhà để họ tưởng em có chồng, họ về.

- Sao có ác thế?

- Ấy thế, tại họ hay lời thôi!

Còn ba chàng lui thủ về, trời lạnh gió rét. Ra khỏi làng, một chàng làm bầm:

- Con bé nó lừa mình!

Rồi hỏi nhau:

- Lúc nãy nó bảo thăm anh cái gì thế?
- Nó bảo khi về nhà, nó sẽ có truyện riêng với tôi hay lắm.
- Nó cũng bảo tôi như vậy!
- Tôi cũng thế. Đây truyện hay của nó như thế đấy.

Một chàng lạc quan, nói:

- Thôi, thế cũng thích, ai bảo mình cứ đời đưa nó về tận nhà.

BẢO-SƠN



THỂ CỐI CŨ MỤC TÀI GIẤY



Đông Tây gặp nhau I...

(1) Bên nhà tôi, cạnh giấy hàng rào, có một trường Pháp-Việt, học trò ước chừng được hai chục trở lại.

Một cái nhà là ba gian, tường trát bèn, trong bày lổng chổng độ mười bộ bàn ghế dài. Đó là nhà học hiệu của hàng huyện lập nên để đào tạo lấy những bộ óc mới mẻ, những bộ óc « duy tân » như lời thầy tôi thường chế nhạo. Còn người giữ cái trọng trách đào tạo nhân tài mới thì là một viên giáo học trẻ tuổi, nghĩa là một cậu học trò lớp nhất trường Sơ học Pháp-Việt tỉnh Thái-Bình. Thế mà cậu giáo bè con ấy (tên chúng tôi đặt cho thầy) là người kinh địch của thầy đồ tôi đấy, có ghê không?

Ngày ngày cứ hễ bên này chúng tôi ngâm nga chỉ hờ giả dẽ, thì bên kia hàng rào cũng ề-a la mi là người bạn, chẳng bên nào chịu kém bên nào một chữ, một câu.

Trước còn tức khí, thì nhau về tiếng gào, sau thành đá trội nhau bằng trí thức. Trong cuộc đấu trí thì phần thắng ai không chắc về cụ đồ giả tôi. Thế mà nhiều khi cụ cũng bị núng lắm!

Một hôm thầy cả tiếng nhiếc một trò, cốt để bên cụ địch nghe rõ:

— Mày giốt thế, thì rồi tao cho mày học chữ tây thôi. Chứ bộ mày cũng khó lòng mà hiểu được chữ nghĩa của thánh-hiền.

Thầy vừa nói rút câu thì cũng có tiếng mắng học trò trả lời lại ngay:

— Đọc cho rõ ràng giắt khoát kia! Chứ làm gì mà ề-a như ông đồ hủ thế! Những cuộc tiểu chiến như thế xảy ra luôn.

Một lần không biết có việc gì mà thầy giáo tây lại sang chơi bên trường chữ Nho. Trong khi nói chuyện, cụ đồ hỏi học tức một câu:

— Này thầy giáo, sao không thấy thầy giảng những điều cao xa, những điều nhân, nghĩa, lễ, trí, tín, mà chỉ

1) Tiếp kỳ trước.

thấy thầy giảng những con bô cái cùng là cái bấp cái mà thôi.

Thầy giáo tây cười, đáp lại:

— Thưa cụ, thế mà con bô cái còn có nghĩa hơn những chữ chi, hồ, giả, dẽ của Hán tự.

Câu trả lời vừa dứt thì một tiếng « láo » thật to của một trò đáp lại.

Thầy nhìn xuống thì người cụ lại ấy chính là anh Kế. Anh Kế đã nổi tiếng về cái tinh bướng mà về khoa ngạch tinh thì so với ông đồ Bê cũng chỉ một mười một chín.

Chiều hôm ấy bên trường Pháp-Việt giảng khoa luân-lý, về mục can-dâm. Thầy giáo bé con đương lấy giọng, lên tiếng, khuyên bầy học trò nhỏ nên biết can-dâm, thì một tiếng nổ « ùng » cực mạnh ở ngay sau

phải một buổi nằm sấp, roi gác lên mông.

Khi bên trường Pháp-Việt tan học, thầy cúi đỡ anh Kế dậy và ôn tồn bảo rằng:

— Thôi con dậy! Thầy làm vậy để nó biết rằng nho-giáo ta có lẽ phép là như thế đó. Chứ con có tội gì mà thầy đánh.

Từ hôm ấy, anh Kế được thầy yêu quí một cách đặc biệt.

Nếu đôi bên cứ gắng nhau như thế mãi thì cuộc chiến tranh thành to mất, mà Đông Tây khó lòng gặp nhau được.

Thế mà Đông Tây gặp nhau.

Cái công điều hoà hai phái tân, cựu, cái công gây dựng cuộc gặp gỡ Đông

tràng tiếng Pháp với thầy đồ tây. Chúng tôi theo ra đứng ngay người nghe anh nói lia-lịa một hồi. Tuy chẳng hiểu chi hết nhưng chúng tôi chắc chắn phải những chữ con bô cái và cái bấp cái.

Còn thầy đồ tây? Chẳng biết thầy có hiểu hay không, nhưng thấy thầy quay về lớp một cách rất hoà-bình. Chúng tôi đắc chí cười vang.

Anh Tồn thì lại ung dung trở về nói chuyện với thầy đồ tôi. Anh mỉm cười nói:

— Thưa cụ, chấp gì trẻ con! Vả người theo đạo thánh hiền ta không bao giờ thêm đương vậy với ai. Ai biết ta thì biết, ai chẳng biết ta, ta cũng chẳng giận « nhân bất tri nhi bất uẩn ».

Ta lại nên biết rằng, dù chữ Pháp hay chữ Nho, chữ nào cũng có cái hay, cái dở. Ta chỉ nên theo đạo Trung dung của thánh hiền, không thiên không dịch và luôn luôn ôn trong trí cầu cách ngôn của đức thánh:

« Quân tử chu nhi bất tị, tiểu nhân tị nhi bất chu »

Thầy đồ tôi ngồi nghe, chỉ mỉm cười. Cái nụ cười khinh bỉ hay cái nụ cười ngưỡng mộ? Nào ai biết?

Còn tôi trước thấy anh Tồn rõ một tràng tiếng tây, giờ lại kéo một nút chữ nho, thì lấy làm phục anh lắm. Ngày nay hễ nhớ đến anh, tôi vẫn cho anh là « nét gạch » nối hai chữ Đông-Tây.

Hai năm sau, anh lại bỏ Hín tự theo Pháp văn và tôi cũng theo gương anh nốt, khiến anh Ngán phải than phiền:

« Ôi! nho giáo đến lúc tàn cực rồi! »
(Còn nữa)

NHI-LINH



lưng làm thầy không còn máu mặt và xuýt ngã bở chằng. Khi đã hoàn hồn trông ra sân thì thầy thấy anh Kế đứng nhe răng cười, đong dạc bảo:

— Sao không can-dâm đi?

Thầy giáo tây sừng sộ chạy ra, nhưng anh Kế vẫn nghiêm nhiên đứng nhìn. Thầy giáo bé con kia tới gần chỉ lớn tiếng hỏi một câu:

— Có phải anh đốt pháo đấy không?

Anh Kế cười đáp lại:

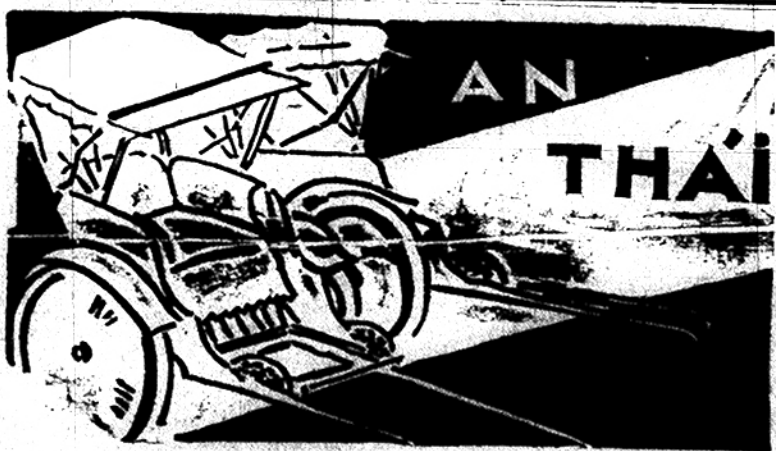
— Tôi chỉ thử xem sự can-dâm của thầy đến bực nào đấy thôi!

Chẳng đứng được thầy tây phải hạ mình sang mách thầy Nho, và anh Kế

Tây ấy cố nhiên là ở một môn đồ của cả hai giáo-hóa: anh Nguyễn-văn-Tồn

Anh Nguyễn-văn-Tồn thừa bẻ đã học được nhiều chữ nho. Rồi năm 12 tuổi, anh bỏ chữ nho ra Hanoi theo học trường Pháp-việt, đậu bằng Sơ-Học, và tổng học tại trường Thông-ngôn. Được hơn một năm, anh bỗng lại bỏ trường Thông-ngôn quay về nho-giáo, tập văn, và ở trọ ngay đình quan Huân.

Anh thường ra chơi trò truyện với thầy đồ tôi. Một hôm anh đến thì vừa gặp hai phái Đông-Tây đương nói bóng, khích bác nhau. Anh liền ra chỗ giáp giới (hàng rào) nói một



Nhà đing xe số 23 phố Cửa G3 Hanoi, v[...], nên đã dọn cả cửa hàng trong [...]

ANH MỸ-THUẬT

Hiệu Khánh-Ký công-ty

3, Rue Bognis Desbordes (Phố Tràng Thi số số cầm Hàng Trống)

Đã nổi danh ở Pháp và khắp cả cõi Đông-dương

Giá Quảng Cáo

Ảnh 13 x 18 cả khuôn và sous verre

(Theo kiểu bên) 2p.00 1 cái

Ảnh 18 x 24 cả khuôn và sous verre

(Theo kiểu bên) 3p.00 1 cái

Chuyên-môn làm ảnh Phóng Đại

30 x 40 cả khuôn giá từ 5p.00 đến 9p.00

50 x 60 — id — — 8p.00 — 15p.00

60 x 100 — id — — 15p.00 — 30p.00

Đại-lý: FILMS AFFA

có ống kính rất sáng

đang bán như ở th. b. Á. M. v. v.



Lên si.. xuống si..

Làng Đông vào đám có mở cuộc đánh cờ người. Khóa Nghị là người giữ giải đã hơn tuần lễ, ngày nào cũng có người đến đấu nhưng đều bị thua.

Hôm nay là ngày tan đám lại vừa là ngày phá giải cờ, sẽ có nhiều cuộc chơi long trọng. Vì thế nên trai gái các làng lân cận kéo đến xem hội rất đông. Cũng vì thế nên các cô quân cờ, từ cô Tướng đến cô Tốt biến đều thắng bộ cánh rất là lịch sự, và phần sắp điểm trang rất đối công phu. Cái vành khăn nhung, cái mái tóc bôi dầu dừa, cái áo cùm châu mài, đôi bi tất trắng, đôi giày mũi nhọn, ngắm từ đầu sợi tóc cho đến gót bàn chân, các cô thực đã hoàn toàn trở nên những cô con gái thị thành.

Ở giữa bầy mười sáu tiên nga ngồi trên mười sáu chiếc ghế đôn, pháp phối là áo dạ vàng hay trước gió xuân, ông Khóa Nghị đi đi lại lại, luôn luôn nụ cười tự đắc hơi hé cặp môi đỏ loét quết trầu. Khiến mười sáu cậu trai làng ngồi làm quân cờ bên đen phải lộ vẻ ghen tức...

Bỗng có tiếng ròn xao ở đám người đứng xem. Bao nhiêu cặp mắt đỏ đờn oả về một phía. Rồi người nọ chỉ trỏ bảo người kia:

— Hai Phùng!

Mười sáu cô quân cờ, mười sáu cậu quân cờ đứng cả dậy nhìn nhau cùng thì thầm:

— Hai Phùng!

Còn khóa Nghị thì rút điều thuốc là tở sâu xuống đất, kiếng chần, nhón nhác nhìn ra, vẻ mặt lo sợ, buột mồm kêu:

— Đâu Hai Phùng à?

Một đám đông người bỗng giũ rạt ra hai bên, ông Chánh-hội đưa vào một chàng thiếu niên công tử, khăn lượt, áo xa-tanh, quần lụa bạch, tay cầm chiếc quạt hơi. Chàng mỉm cười, ngả đầu sẽ chào các cô quân cờ. Ông Chánh-hội lên tiếng nói với mọi người đứng xem:

— Ông Hai Phùng ở làng Cam đến phá giải.

Trăm miệng, nghìn miệng đồng thanh reo:

— À! À!

Nguyên Hai Phùng nổi tiếng là một tay cao cờ khắp mấy tỉnh vùng xuôi.

Chàng động đi đến đâu là giết giải ở đấy. Chàng lại là một bậc hào hoa phong nhã. Vì thế nên đến đám nào cũng được trọng đãi, mà không cần phải có

tam, tứ thẳng cũng được vào phá giải. Lúc ấy hai Phùng ung dung đi soát quân cờ một lượt. Kỳ thực chàng chỉ cốt ngắm xem có cô quân cờ nào đẹp không. Khi đến một quân sĩ thì bỗng chàng đứng sững, sờ mắt ra nhìn đám đám, khiến có thiếu nữ xấu hổ, đỏ ửng cặp má, cúi mặt xuống nhìn giày. Chàng lên mồm hỏi:

— Thưa cô, tên cô là gì?

Cô thiếu nữ giậm giậm đáp:

— Tôi là sĩ.

— Thưa cô, tên cô cũng là sĩ.

Cô quân cờ không trả lời...

Cứ lệ thường thì người phá giải đi

lời:

— Xin lỗi ngài, ngài đi trước cho

— Thưa ngài, ngài là người phá giải.

Hai Phùng mỉm cười:

— Thưa ngài, ngài nhất định không chịu đi trước? Vậy tôi xin lĩnh ý ngài.

Chàng liền phất lá cờ đuôi nheo lên đầu quân sĩ, nói thêm:

— Xin phiến cờ đổi chỗ, cho tôi được ngắm cái dáng đi yểu điệu của cô.

Khóa Nghị thấy Hai Phùng ghềnh sĩ thì chớ rằng Phùng không muốn hưởng cái lợi được đi trước, nên bỏ một nước Nhưng khi nào chàng chịu kém phần lễ nhượng. Chàng liền dậm tới ba

— Thưa cô... cô làm ơn cho tôi biết tên cô là gì?

Lần này có quân cờ đã hơi cảm động, sẽ đáp lại:

— Thưa ông, tên tôi là Cúc.

— Vậy thưa cô Cúc, xin lại mời cô về chỗ cũ.

Cô Cúc kinh ngạc:

— Ông lại xuống sĩ à?

— Vâng, tôi xuống Cúc.

Khóa Nghị cũng kinh ngạc, nhưng cho rằng bên địch khinh chiến nên chấp mình một nước. Chàng tức giận nghĩ thầm: «Nó lại làm bộ. Song ta giữ giải mà để thua thì cũng tui. Nó đã cậy tài thì ta cho nó biết tay». Chàng liền nghĩ ngay thể đại công kích.

Trong khi ấy thì Hai Phùng thoát được tiếng trống bên tai, vui mừng bảo cô Cúc:

— Thưa cô, cô nghe tiếng trống nghe ỏi thế có khó chịu không?

— Khó chịu lắm.

— Vậy chỉ mười phút nữa là có thoát khỏi tiếng trống!

Cô Cúc tỏ ý kích phục:

— Mười phút nữa, ông đã được à?

— Không được thì thua! Có làm gì sai đó. Qui hồi chúng mình thoát được tiếng trống ra ngoài kia nói truyện thú hơn.

Vừa nói dứt lời thì tiếng trống thốc giục nghe đã sắp lại gần. Chàng vội vàng nói:

— Mau mau, lại phiến cờ xuống ngay cho, không có chúng nó đến nơi rồi.

Cô Cúc cất giọng nũng nịu:

— Ông bắt em lên lên, xuống xuống mái. Những người khác thì được ngồi yên chỗ.

— Những người khác, tôi có trông thấy ai đâu? Ở đây chỉ có một mình cô.

Câu nói ngớ ngẩn làm cô Cúc phải bật cười.

Còn khóa Nghị đã vào pháo đầu, mà thấy bên địch còn xuống sĩ thì lấy làm tức, nghĩ cời thêm:

— Ta thử đánh nước pháo trống, xem hẳn có còn lên sĩ được nữa không?

Nhưng nào Hai Phùng có biết đâu rằng bên kia vọt pháo, khi nghe tiếng trống gõ bên tai, chỉ vội vã giục cô Cúc:

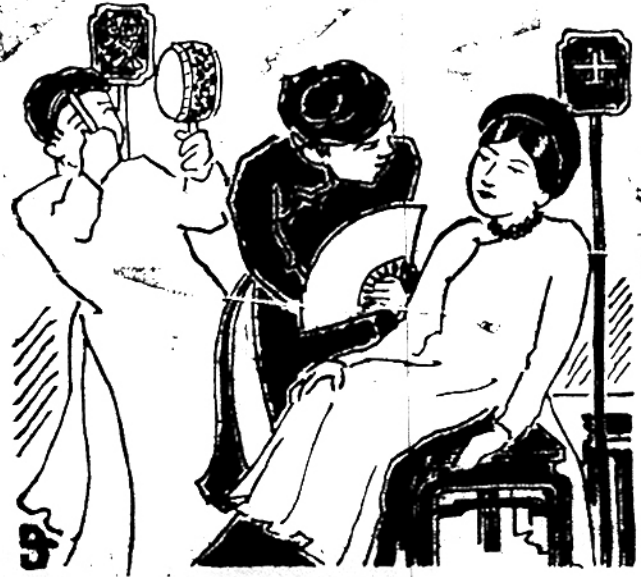
— Thưa cô, lại phiến cờ lên msucho, chẳng nó gõ điếc tai chúng ta lắm.

Lá cờ vừa phất, cô sĩ vừa ngồi, thì ông Chánh hội cười rử rượi vào mời Hai Phùng ra.

Khóa Nghị được giải.

Nhưng hai Phùng được trái tim cô Sĩ.

KHAI-HUNG



trước, nhưng người giữ giải được chọn bên. Khóa Nghị cố nhiên là nhận bên nữ. Hai Phùng thì thầm mấy câu với ông Chánh hội, ông liền ra giàn xếp với khóa Nghị:

— Cậu hai muốn nhường ông đi trước và xin nhận bên nữ, thôi ông bằng lòng vậy... Và đi trước vẫn có lợi.

Nề lời ông Chánh-hội, khóa Nghị không những nhường bên nữ mà lại bằng lòng để người phá giải đi trước. Lâng cở ta xưa nay vẫn có tính hào hiệp.

Đã hai lần khóa Nghị mời hai Phùng ra quân, mà chàng mãi hỏi truyện cô sĩ, vẫn không nghe thấy. Cô thiếu nữ phải mím cười bảo: «Người ta mời ông đi đi kia» Chàng mới quay lại trả

Hai Phùng cũng chang buoa chú ý đến nước cờ bên địch, chỉ đứng sân liền bên quân sĩ hỏi truyện vô vãn:

— Thưa cô, tôi đã đi dự nhiều cuộc cờ người mà thực chưa gặp được ai có cái nhan sắc tuyệt thế như cô.

Cô sĩ mỉm cười sẽ nói:

— Nhưng bên kia người ta dậm tới ba rồi đấy, ông đi đi chứ.

— Thưa cô, tôi còn phải nghĩ chứ, cô quân cờ lại mỉm cười:

— Ông nghĩ thì sao ông lại cứ phải đứng sân vào chỗ tôi ngồi thế?

— Vì cô đẹp!

Cô quân cờ bên lên, ngồi im. Người đánh trống thúc giục, thấy Hai Phùng nghĩ lâu quá, liền mang trống đập vào bên tai. Phùng liền lại phất cờ, thì thầm với cô sĩ:



NHÀ THÍ NGHIỆM BỆNH LẬU GIANG

Đã phát minh những thứ thuốc chữa về bệnh ấy

Hiện thuốc Lê-Huy-Phách làm thuốc chữa lậu năm, đặt phòng riêng ở thí nghiệm bệnh lậu và Giang mai. Hồi năm 1901 đã phát minh những thứ thuốc này để chữa về bệnh ấy. Lậu mới phải (état aigu) hết cứ một, một buổi tức, chỉ dùng từ 4 đến 5 là khỏi hẳn, mỗi ve giá 5000.

Lậu lâu năm état chronique thường sinh nước tiểu vàng đỏ, hay đục càng là vẫn vẫn lúc đi tiểu thấy nóng, từ chỉ mỗi một, yếu đuối và còn sinh nhiều chứng khó chịu khác nữa. Muốn chữa chỉ dùng 2 ve liệt trùng giá mỗi ve 5000 và 1 hộp to bổ ngũ-tạng-trừ 5000 2p. hộp nhỏ 1500. là khỏi hẳn. Thứ thuốc này ai dùng không khỏi sẽ giải tội tiền. Còn bệnh giang mai thì hết cứ nặng đến đâu, uống thuốc của bên hiệu cũng chóng khỏi hơn là bệnh lậu. ai si dều biết. Muốn hỏi đầu gì đình theo thimbre opes giả lời ngay.

Ở xa mua thuốc gửi thư về sẽ cách hinh hóa giao ngân (C. R.) thư và mandat xin về:

(M. Lê-Huy-Phách 12 Route Sinh-từ Hanoi Tonkin)